

HỌC SINH

Em tìm hiểu

KHOA-HỌC

LỚP NĂM



SÁCH KHOA HỌC
BỘ GIÁO DỤC XUẤT BẢN

NHÂN DÂN ÚC BÁI LỢI
với sự hợp-tác của
BỘ VĂN HÓA GIÁO DỤC
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

thân áing
của trưởng Tiểu-học Việt-Nam

PHẦN HỌC-SINH

EM TÌM HIỀU KHOA-HỌC

LỚP NĂM

SÁCH KHOA-HỌC BẬC TIỂU-HỌC
BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN

1965

SOẠN-THẢO TRONG KHUÔN-KHỒ
CHƯƠNG-TRÌNH HỢP-TÁC GIỮA
BỘ GIÁO-DỤC VÀ PHÁI-BỘ
KINH-TẾ HOA-KỲ TẠI VIỆT-NAM
VÀ ÁN-HÀNH TẠI ÚC-ĐẠI-LỢI

Biên-soạn dưới sự hướng-dẫn của :

Ông TRỊNH HUY TIẾN
Nguyên Chánh-sư-vụ Sở Học-liệu

và

Ông LÝ CHÁNH ĐỨC
Chánh-sư-vụ Sở Học-liệu

với sự góp ý-kiến của

Ông ĐINH GIA DZU
Đại diện Nha Tiêu-học

và sự giúp đỡ về kỹ-thuật của

Ông RALPH H. HALL, Ph. D.
Phái-bộ Kinh-tế Hoa-kỳ tại Việt-Nam

BAN BIÊN-TẬP :

Soạn-giả :

Ông LÊ ĐÌNH HUYỀN

Bà VŨ NHẤT THANH

Ông NGUYỄN VĂN TUÂN

Họa sĩ :

Ông LÊ CHÁNH

Chuyên-viên Tu-thư :

Cô TRẦN THỊ ĐÍNH

Ban Biên-tập chân-thành cảm-tạ Ông Nguyễn-văn-Phối,
Chuyên-viên và Phụ-tá Chánh-sự-vụ, Sở Học-vụ, đã góp nhiều
ý-kien quý-báu trong việc biên-soạn cuốn sách này.

LỜI NÓI ĐẦU

Chúng tôi biên-soạn cuốn « EM TÌM HIỀU KHOA-HỌC » lớp Năm này theo kế-hoạch soạn-thảo sách giáo-khoa bậc tiểu-học, và lời chỉ-dẫn đại-cương về cách giảng dạy môn khoa-học thường-thức của Bộ Giáo-Dục.

Chúng tôi nhắm mục-dịch « dạy cho trẻ em biết dùng giác-quan làm cho trí quan-sát cùng trí phán-đoán được mở mang và nhất là giúp cho trẻ biết những điều cốt yếu để sống ở đời ».

Những đề tài trong chương-trình học được trình bày một cách thiết-thực, hấp-dẫn, giản-dị và tiệm-tiến, thích-hợp với trình-dộ hiểu biết và hoàn-cảnh của trẻ em ở mỗi địa-phương.

Phương-pháp và phương-sách sư-phạm nghiêng về thực-hành. Các em sẽ được trông, sờ, nghe, ngửi; nếm các vật để tìm hiểu, phân-tích, phối-hợp và phán-đoán ngõ hầu thu-thập những kiến-thức khoa-học chính-xác và thực-dụng.

Sách được biên soạn thành hai phần: Phần Học-Sinh và Phần Chỉ-Nam.

Chúng tôi biên soạn Phần Học-Sinh theo thè-thức sau đây:

1. Diễn tả đề-tài thành câu truyện mà những nhân-vật chính là những trẻ em cùng lứa tuổi với học-sinh, cũng có những tính-nết cùng những nét sinh-hoạt tương-tự để chúng dễ thông-cảm và hòa-mình với các nhân-vật trong sách.
2. Dùng lời văn giản-dị và thích-hợp, cụ-thè hóa bài học bằng nhiều hình vẽ.
3. Tìm những thực-nghiệm thật đơn-giản với những dụng-cụ dễ tìm, dễ chế-tạo để các em có thè thực-hiện được dễ-dàng.
4. Nêu ra những câu hỏi và những nhận-xét để hướng dẫn trẻ em tìm hiểu cái « tại sao » của sự vật.
5. Đưa ra những ứng-dụng vào đời sống hằng ngày và những trò chơi giải-trí nhưng chưa đựng tinh-thần học-hỏi khoa-học.

* * *

Song song với phần Học-sinh, chúng tôi biên soạn **Phần Chỉ-nam** với thể-thức sau đây :

Chuẩn-bị tài-liệu — Thực-hiện việc dẫn giảng.

- A) **Việc chuẩn-bị tài-liệu nhằm hai diêm chính:** minh-dịnh phạm-vi bài học bằng những ý chính rõ ràng và thích-hợp, tóm-lược đề-tài giảng dạy, nêu ra những học-liệu cần-thiết để cụ-thể hóa bài giảng. Gặp những trường-hợp khúc mắc, có ghi lời dẫn giải về việc suy-tầm hoặc sử-dụng học-liệu.
- B) **Việc dẫn-giảng** được thực-hiện tuần-tự như sau :
1. **Giới-thiệu bài học:** Đề cho học sinh đỡ bỡ-ngỡ, khi bắt đầu vào bài mới, tùy theo đề-tài, chúng tôi nêu ra sự liên lạc với bài cũ, hoặc dùng kinh-nghiệm bản-thân của học-sinh để hướng-dẫn chúng làm quen với đề-tài mới.
 2. **Khai-triển ý chính:** Những điều nêu ra trong phần học-sinh được diễn giảng theo những phương-sách sư-phạm thích-hợp; mỗi khi cần, những tài-liệu phụ thuộc được đưa ra để bồi-túc; những thắc-mắc được tiên-liệu và giải-thích thỏa đáng. Mọi cố gắng nhằm vào việc làm cho học-sinh hiểu biết thấu-triệt đề-tài giảng-dạy.
 3. **Trong mục Em làm, Em chơi, các điều nên thực-hành cũng như các trò chơi được giải-thích rõ ràng để các em dễ thực-hiện.**

**

Sách này được soạn theo lối làm việc tập-thè: về mỗi đề-tài, ban biên-tập soạn-thảo kỹ-lưỡng, rồi hội ý với quý-vị Đại diện Nha Tiêu-học, các vị chuyên viên Sở Học-liệu và Bộ Giáo-đục và Phái đoàn Vận-trợ Kinh-tế Hoa-kỳ (USOM).

Chúng tôi ước mong quyền sách này sẽ giúp ích cho các em học-sinh và quý bạn đồng-nghiệp.

Chúng tôi thành tâm đón nhận ý-kien của tất cả quý bạn đồng-nghiệp cũng như quý vị phụ-huynh học-sinh hằng lưu-tâm đến nền giáo-đục ngõ hầu bồi-túc những điều còn thiếu sót.

Soạn

Để em học-sinh thân mến,

Năm nay các em đã lớn, các em lên sáu, lên bảy; có em đã biết đọc, biết viết, có em mới tập đánh vần; em nào cũng ngoan ngoãn đến trường. Các em học lớp Năm.

Các em sẽ làm bạn với Mỹ và anh của Mỹ là Lê. Mỹ cũng học lớp Năm như các em, còn Lê thì học lớp Tư. Mỹ và Lê là con ông bà Đức.

Mỹ và Lê sẽ cùng học, cùng chơi với các em.

Mỹ và Lê muốn biết: Người ta, loài vật và cây cỏ cần gì để sống? Đường và những thứ nào khác tan trong nước? Mặt trời có ích gì cho ta? Tại sao có mưa, nắng? Mùa thu, các trẻ em có những trò chơi nào? Ta coi gì để biết ngày và giờ? và còn nhiều điều khác nữa.

Các em có muốn biết như Mỹ và Lê không?

Các em có muốn chơi và học như Mỹ và Lê không? Chắc là có rồi! Vậy thì các em hãy giờ cuốn « EM TÌM HIỂU KHOA HỌC » này ra.

Điều gì không biết thì đã có thầy cô, anh chị, cha mẹ các em chỉ bảo giùm.

Nào chúng ta cùng bắt đầu.

MỤC - LỤC

	TRANG
CHƯƠNG I: NGƯỜI VÀ VẬT CẦN GÌ ĐỂ SỐNG?	14
1. Ăn khỏe chóng lớn	16
2. Loài vật cần ăn.	18
3. Người ta uống nước.	22
4. Loài vật cần uống.	24
5. Loài vật ở trên cây.	26
6. Người ở trên mặt đất	28
7. Người ở trong nhà	30
8. Loài vật ở trên mặt đất	32
9. Loài vật ở dưới đất	34
10. Loài vật ở dưới nước	36
11. Bài ôn	38
CHƯƠNG II: CÂY CẦN GÌ ĐỂ SỐNG?	40
12. Cây cần đất màu.	42
13. Cây cần đất màu (<i>tiếp theo</i>).	44
14. Cây cần ánh sáng	46
15. Hạt cần nước	48
16. Cây cần nước	50
17. Bài ôn	52
CHƯƠNG III: NƯỚC VÀ CÁC CHẤT ĐẶC	55
18. Đường tan trong nước	56
19. Nhiều chất tan trong nước	58
20. Nhiều chất không tan trong nước	60
21. Bài ôn	62

TRANG

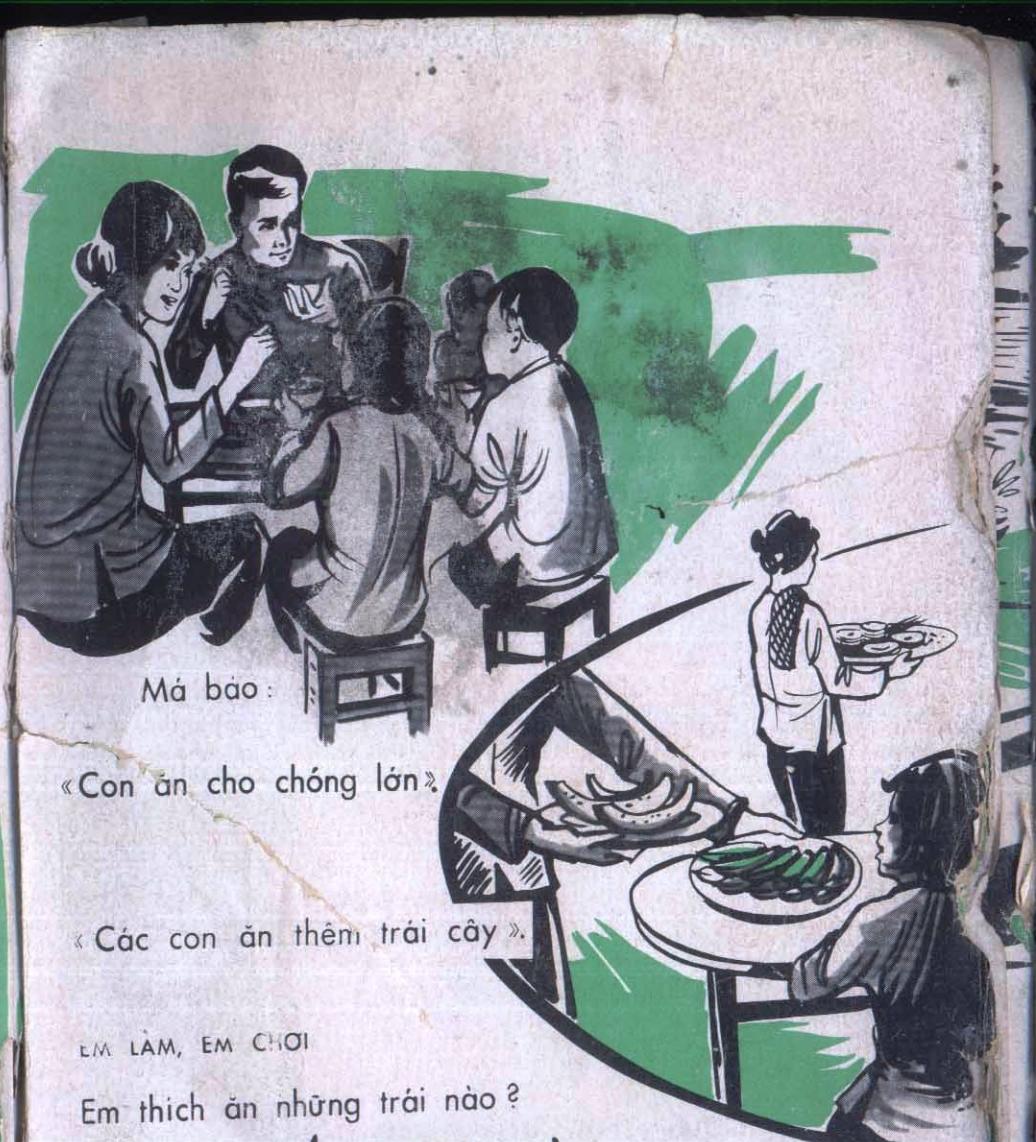
CHƯƠNG IV : TRỜI	64
22. Mặt trời	66
23. Khí năng mặt trời	68
24. Ánh sáng mặt trời	72
25. Mặt trời ở chân trời	76
26. Mặt trời mọc, lặn	78
27. Mặt trời buổi trưa	80
28. Trái đất ta ở rất lớn	82
29. Trái đất hình tròn	84
30. Mặt trăng	86
31. Trăng rằm	88
32. Trăng khuyết, trăng lưỡi liềm	90
33. Sao hình tròn	92
34. Sao sáng	94
35. Không khí ở chung quanh ta	96
36. Nước lăn vào không khí	98
37. Mây	100
38. Mây trắng, mây đen	102
39. Mưa	104
40. Bài ôn	106
CHƯƠNG V : MÙA	108
41. Mùa nắng	110
42. Mùa nắng (tiếp theo)	112
43. Mùa mưa	116
44. Mùa mưa (tiếp theo)	118
45. Mùa xuân	120
46. Mùa xuân (tiếp theo)	122
47. Mùa hè	124
48. Mùa hè (tiếp theo)	126





1. ĂN KHỎE CHÓNG LỚN

«Em đói rồi».



Má bảo :

«Con ăn cho chóng lớn».

«Các con ăn thêm trái cây».

EM LÀM, EM CHƠI

Em thích ăn những trái nào?



2. LOÀI VẬT CẦN ĂN

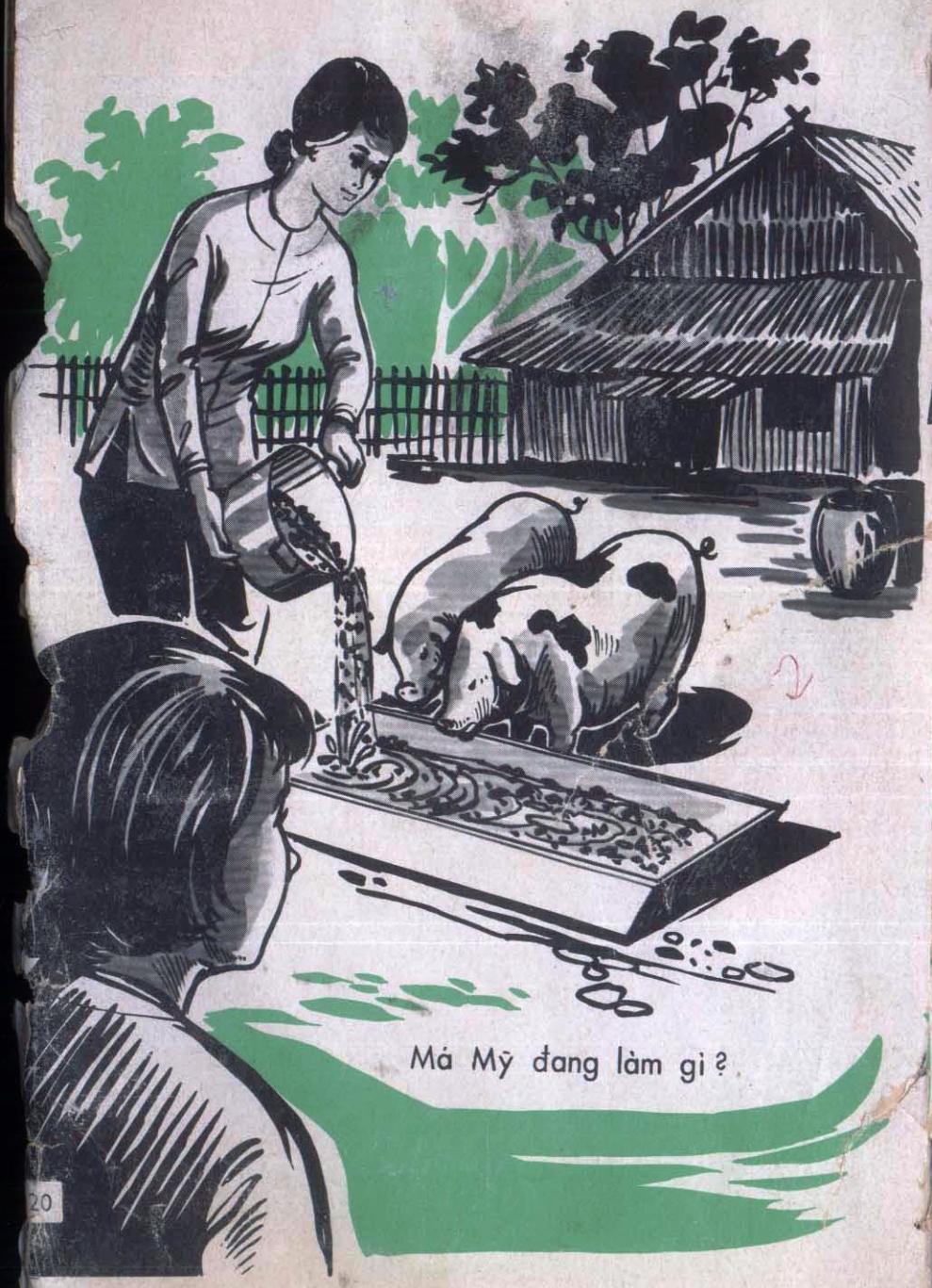


Chó con bú.

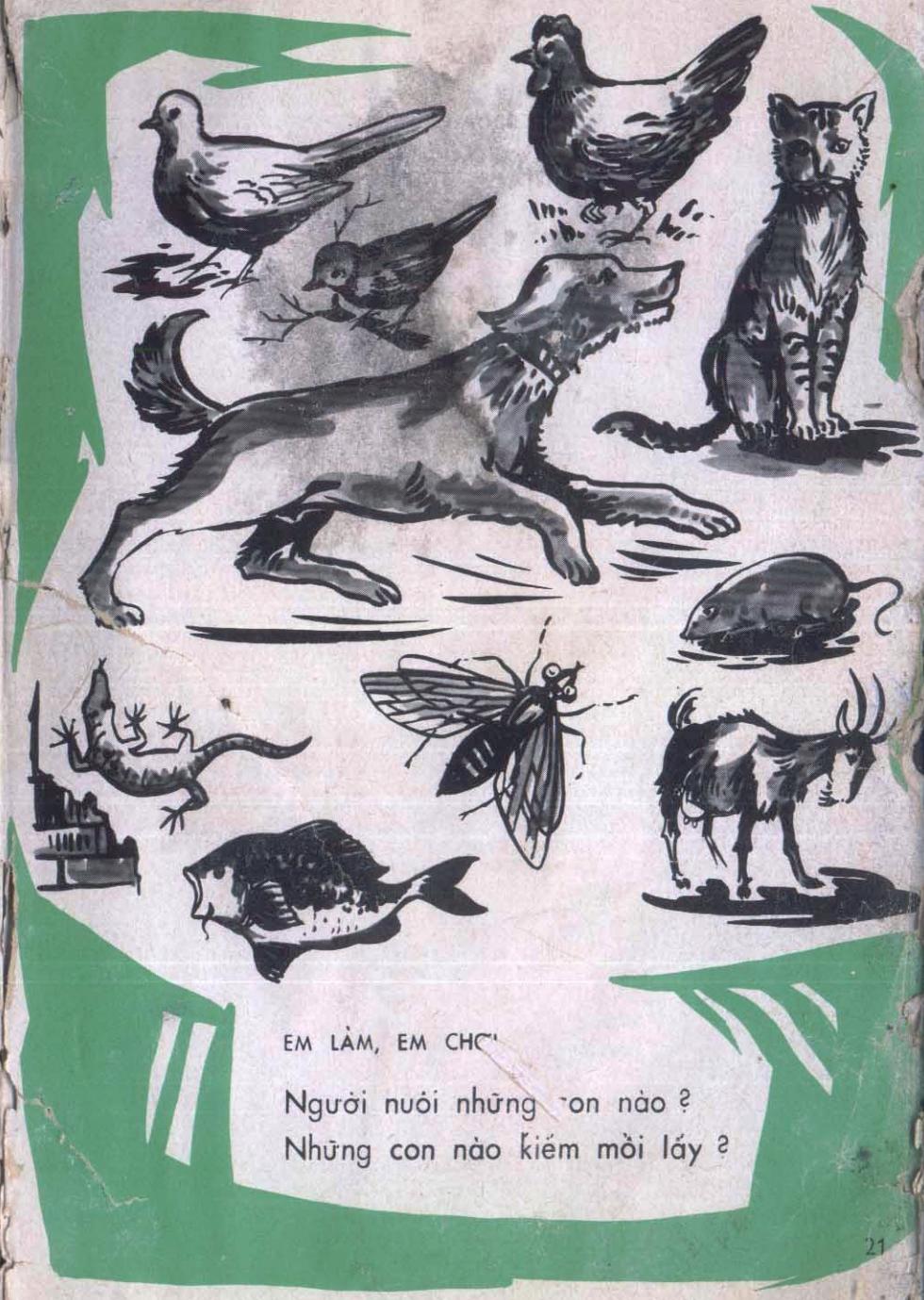
Chim mẹ móm cho con.



Loài vật kiếm mồi.



Má Mý đang làm gì ?



EM LÀM, EM CHỊ

Người nuôi những con nào ?
Những con nào kiếm mồi lấy ?



3. NGƯỜI TA UỐNG NƯỚC

Khi khát, ta uống nước.

Mỹ uống nước lọc đun sôi.

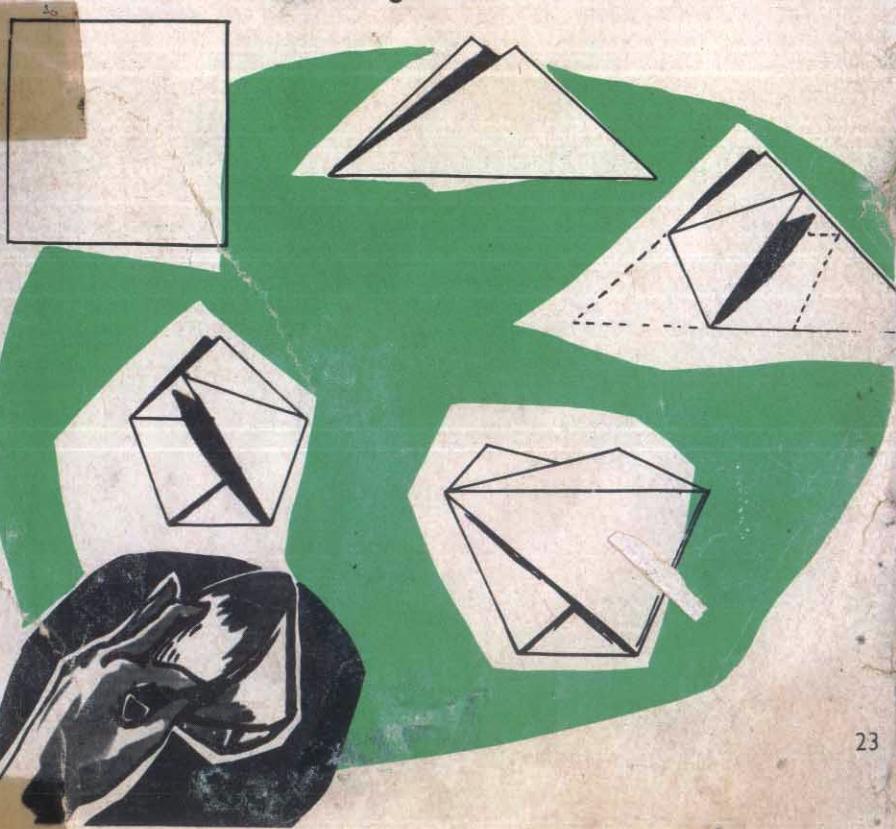


18

Người ta đang uống nước gì?

EM LÀM, EM CHƠI

Theo hình vẽ, lấy giấy gấp cái ly
đè uống nước.



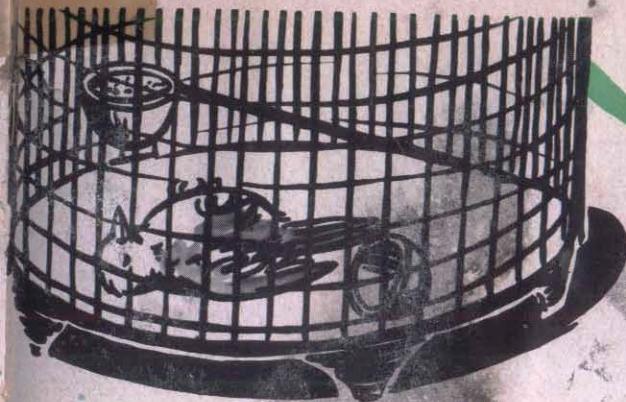
4. LOÀI VẬT CẦN UỐNG



Gà con đang làm gì?



Trâu bò đang uống nước ở đâu?



Chim chết vì không có nước uống.

EM LÀM, EM CHƠI

Nhớ cho chim uống nước mỗi ngày.



5. LOÀI VẬT Ở TRÊN CÂY

Có tò sáo trên cây.

Tò ong.

Ô kiến.

Tò sâu.



Có sâu ở trong thân cây.

EM LÀM, EM CHƠI

- Bứt cành có tò sâu và bắt sâu
- Rò mỡ nước vào lỗ sâu để kiến đến bắt sâu.



6. NGƯỜI Ở TRÊN MẶT ĐẤT

Người ta cát nhà trên mặt đất.



28



Có người ở nhà sàn.

EM LÀM, EM CHƠI

Vẽ và tô màu kiểu nhà mà em thích.

29

7. NGƯỜI Ở TRONG NHÀ



My và Lê không bị ướt.

Lê nói :

« Em vào trong nhà chơi

cho khỏi nắng. »

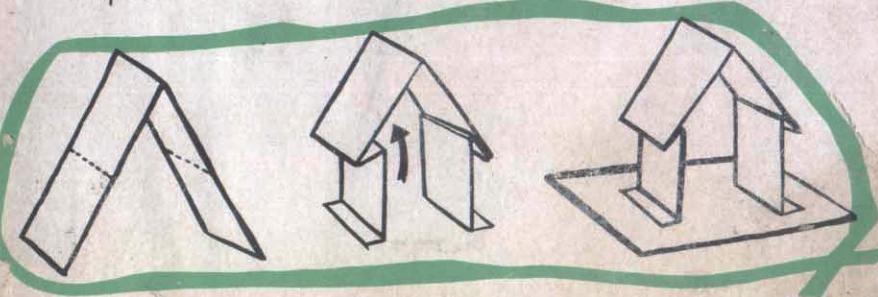


Ban đêm, My, Lê ngủ trong nhà

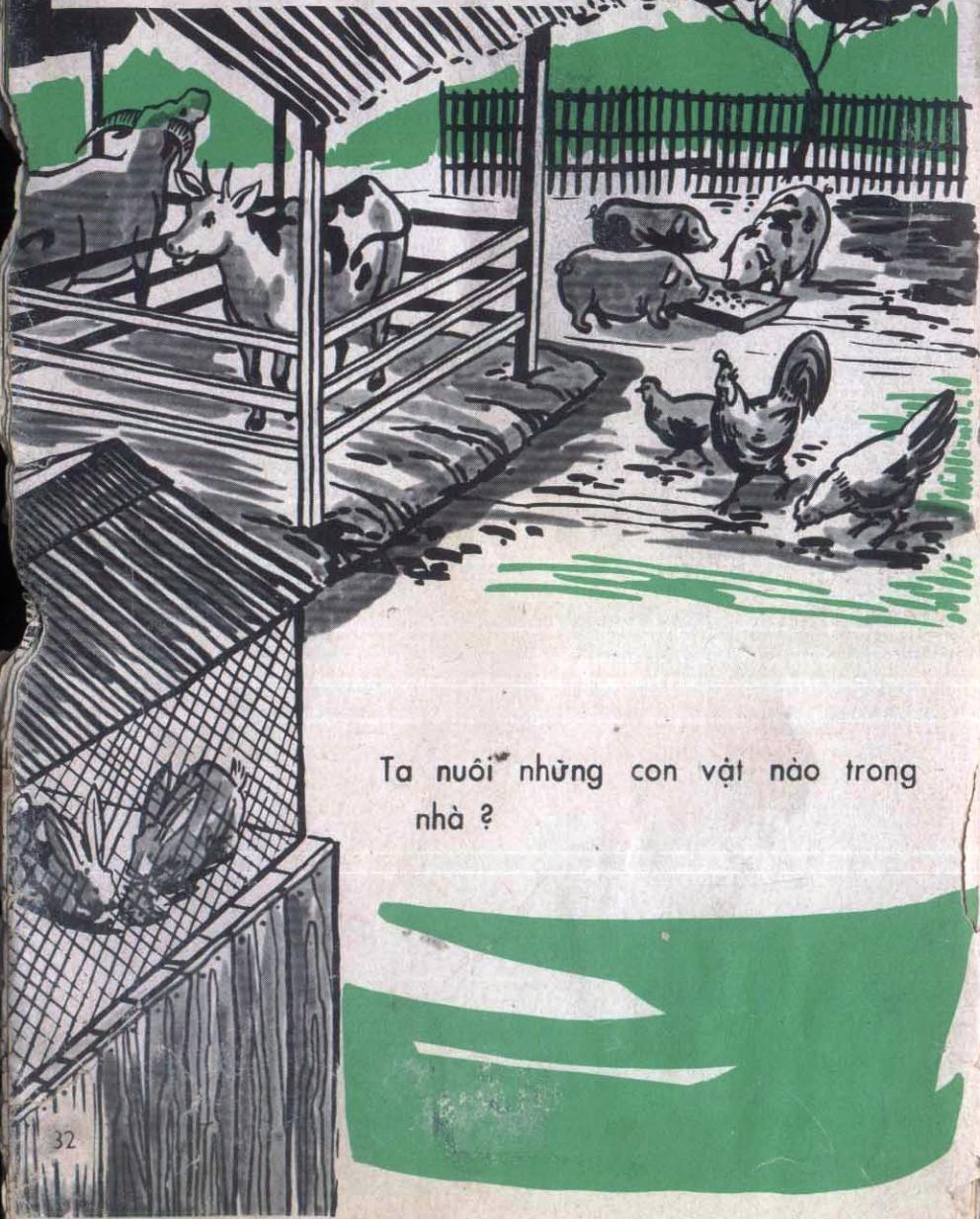
9

EM LÀM, EM CHƠI

Theo hình, gấp bìa làm nhà cho
búp-bê.



8. LOÀI VẬT Ở TRÊN MẶT ĐẤT



32



EM LÀM, EM CHƠI



Xem tranh, kè :

- những con vật mà ta nuôi trong chuồng.
- những con vật mà ta nuôi, nhưng sống ngoài trời.
- những con sống trong rừng.

33

9. LOÀI VẬT Ở DƯỚI ĐẤT



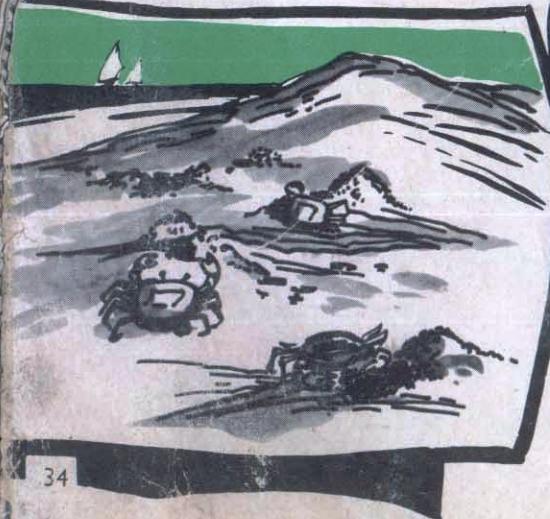
Con chuột.



Con rắn.

Con chồn.

Những con vật này ở dưới đất.



Con dã trắng.



Con giun.



Người ta bắt chuột, cày theo cách này.

EM LÀM, EM CHƠI

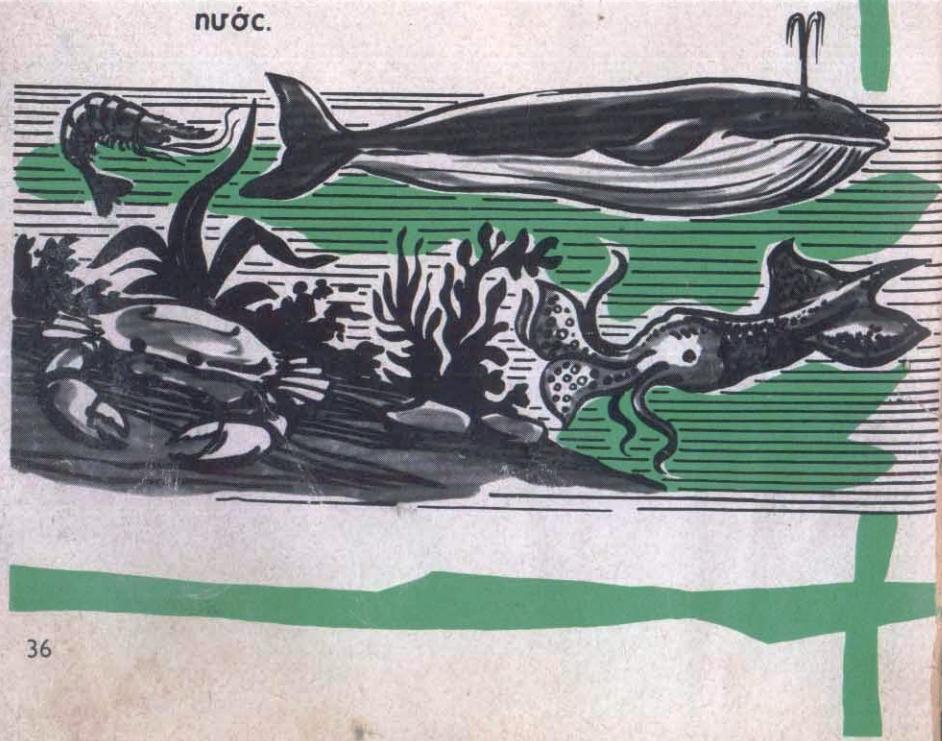
Đào đất ở vườn bắt giun câu cá.



10. LOÀI VẬT Ở DƯỚI NƯỚC

Cá sống dưới nước.

Tôm, cua, bạch tuộc, cá voi ở dưới nước.



Người ta bắt tôm cá...cách này.

Tại sao tôm cá bị chết?

EM LÀM, EM CHƠI

Nếu nhà em có hò cá, thay nước
theo hình vẽ.



11. BÀI ÔN



Những con vật nào
đang ăn ngoài sân ?



Khi nào người ta uống nước ?



Mấy người thợ đang làm gì ?
Tại sao người ta cần làm nhà ?



Con gì bơi dưới nước ?



Vịt đang làm gì ?
Giun ở đâu ?



CHƯƠNG II

CÂY CẦN GÌ ĐỂ SỐNG ?



12. CÂY CẦN ĐẤT MÀU

Mỹ bóc cát tròng cây.



Lê lấy đất màu tròng cây.



Cây này xanh tốt và có bông.



EM LÀM, EM CHƠI

Lấy đất mùn ở cạnh cổng rãnh (hoặc ở bờ ao)
về tròng cây.

13. CÂY CẦN ĐẤT MÀU (tiếp theo)



Những cây này chậm lớn vì thiếu đất màu.



Vườn, ruộng nhiều đất màu.

Cây cỏ ở đó thế nào ?

Ta bón phân vườn, ruộng cho đất thêm màu.

EM LÀM, EM CHƠI

Đánh một cây nhỏ ở lề đường đem trồng vào
chỗ có đất màu. Một ít lâu sau, cây đó
ra sao ?

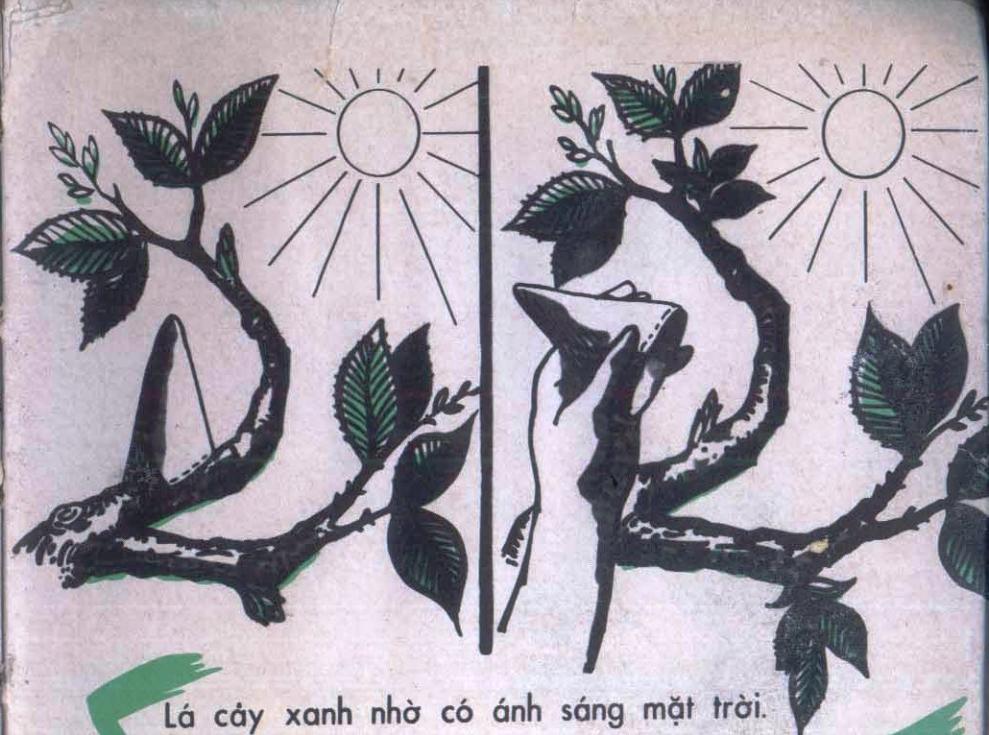
14. CÂY CẦN ÁNH SÁNG



Dưới viên gạch, cỏ úa vàng.



Cây nào mọc mau hơn?



Lá cây xanh nhờ có ánh sáng mặt trời.

1

EM LÀM, EM CHƠI

Lâu lâu, em nên mang chậu cây cảnh đè trong
nhà ra ngoài sân chồ có nắng. Em có biết
tại sao không?

15. HẠT CẦN NƯỚC

Mấy hạt này không nảy mầm
vì không có nước.

Mấy hạt này nảy mầm. Tại sao?



Hạt đậu, hạt bắp, hạt nhãn v.v. cần có nước
mới nảy mầm được.

EM LÀM, EM CHƠI

Vùi vài hạt đậu vào một bát cát khô.
Vùi vài hạt đậu vào một bát có đất ẩm.
Hai ba ngày sau bới đất ra quan sát.

16. CÂY CẦN NƯỚC



Có nước, cây mới xanh tốt.



Có mưa, cây cỏ sum sê.

Người làm vườn tưới cây.



Nhà nông tát nước vào ruộng.

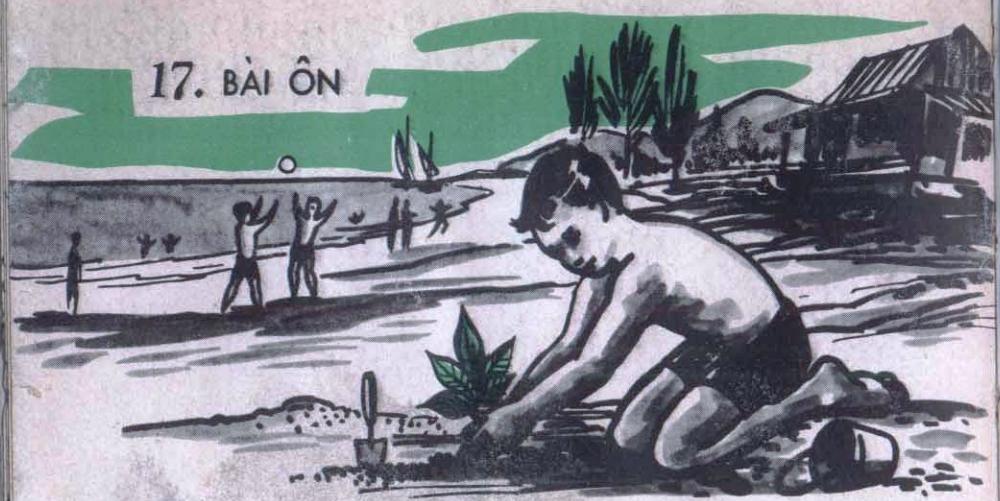


Lúa bị ngập, rau đậu bị thối. Vì sao ?

EM LÀM, EM CHƠI

Tưới cây vào buổi sáng.
Không nên tưới nhiều nước quá.

17. BÀI ÔN

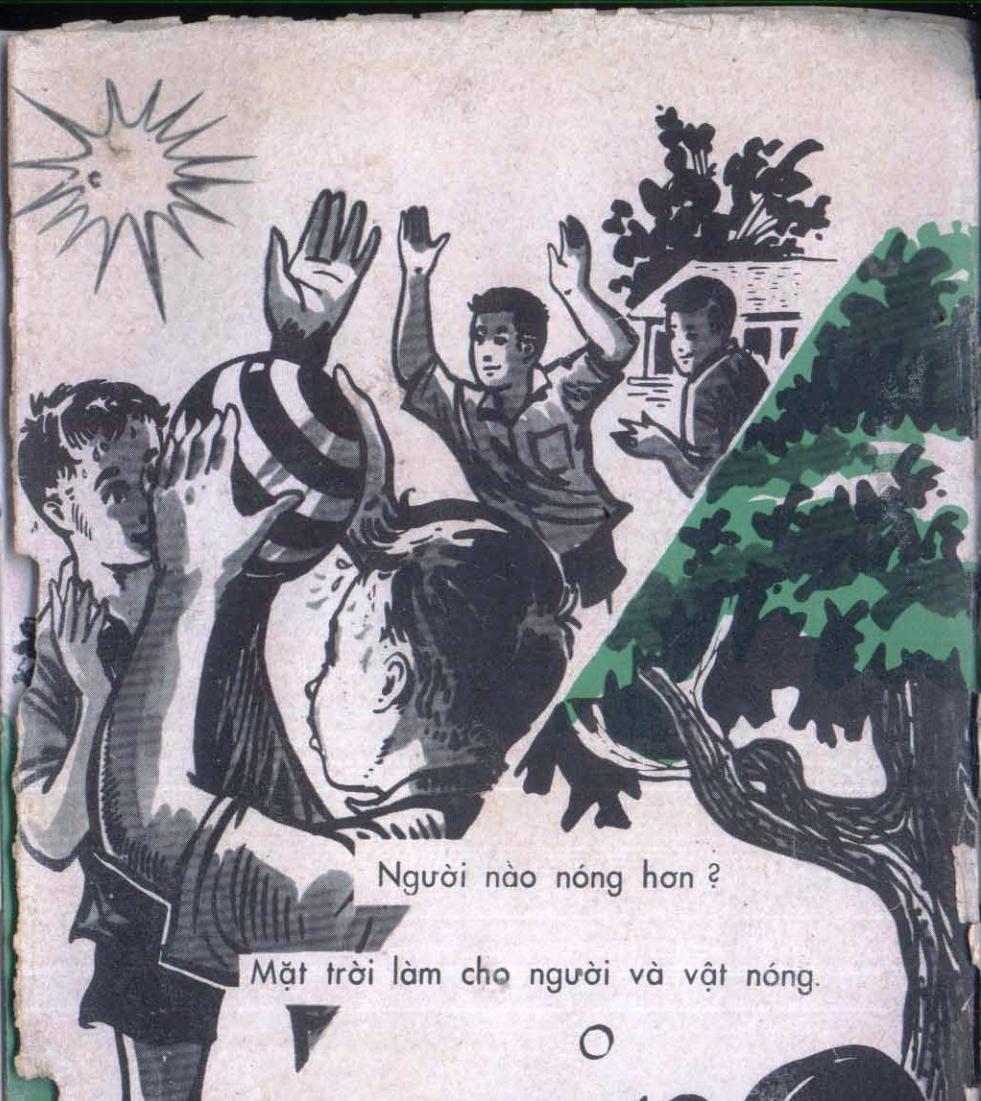


Cây này có sống được không ? Tại sao ?



Mỹ đặt chậu cây ở đâu ?

Tại sao Mỹ làm thế ?



Người nào nóng hơn ?

Mặt trời làm cho người và vật nóng.



Chỗ nào nóng hơn ?



69



Ông Đức làm gì ?



Người làm vườn đang làm gì ?



Nhà nông làm gì ?

53



CHƯƠNG III
NƯỚC VÀ CÁC CHẤT ĐẶC

18. ĐƯỜNG TAN TRONG NƯỚC



Lê hỏi Mỹ :

« Ly nào có đường ?»

Mỹ không thấy đường trong cả hai ly.

Vậy đường biến đi đâu ?

Mỹ kiểm ly có đường cách nào ?

EM LÀM, EM CHƠI



Đường trong ly nào mau tan hơn ? Tại sao ?

19. NHIỀU CHẤT TAN TRONG NUỐC



Mỹ nói: « Con không thấy muối trong nước. »

Mẹ Mỹ nói:

« Muối lẩn vào nước rồi con à.

Muối và đường đều tan trong nước. »



Tại sao miếng xà-bông lại nhỏ đi?

Trong nước có xà-bông.

Vậy xà-bông đã tan trong nước.



EM LÀM, EM CHƠI

20. NHIỀU CHẤT KHÔNG TAN TRONG NƯỚC



Mỹ nhìn thấy cát ở đáy ly.
Cát không tan trong nước.



Mẹ của Mỹ cho sỏi vào bình.
Sỏi giữ cho cây đứng vững.
Sỏi có tan trong nước không?

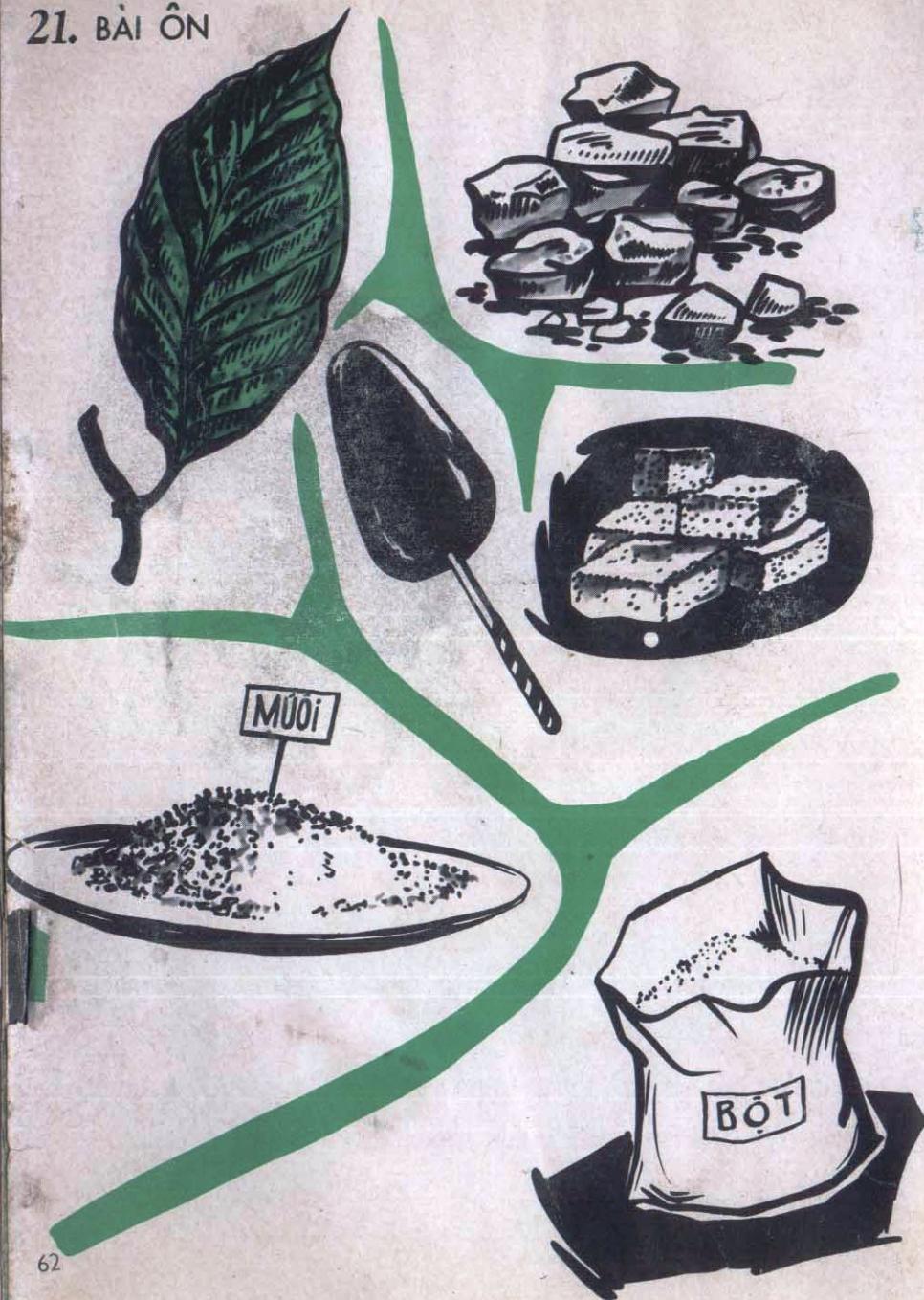


Mỹ coi mẹ pha bột nấu chè.
Bột không tan trong nước.

EM LÀM, EM CHƠI

Cho viên phán, cái que, tờ giấy vào nước.
Những vật này có tan trong nước không?

21. BÀI ÔN



62



Những vật nào tan trong nước?
Những vật nào không tan trong nước?

63

CHƯƠNG IV

TRỜI



22. MẶT TRỜI



Nhìn lên trời, em thấy gì ?

Mặt trời hình gì ?

Mặt trời giống trái banh.



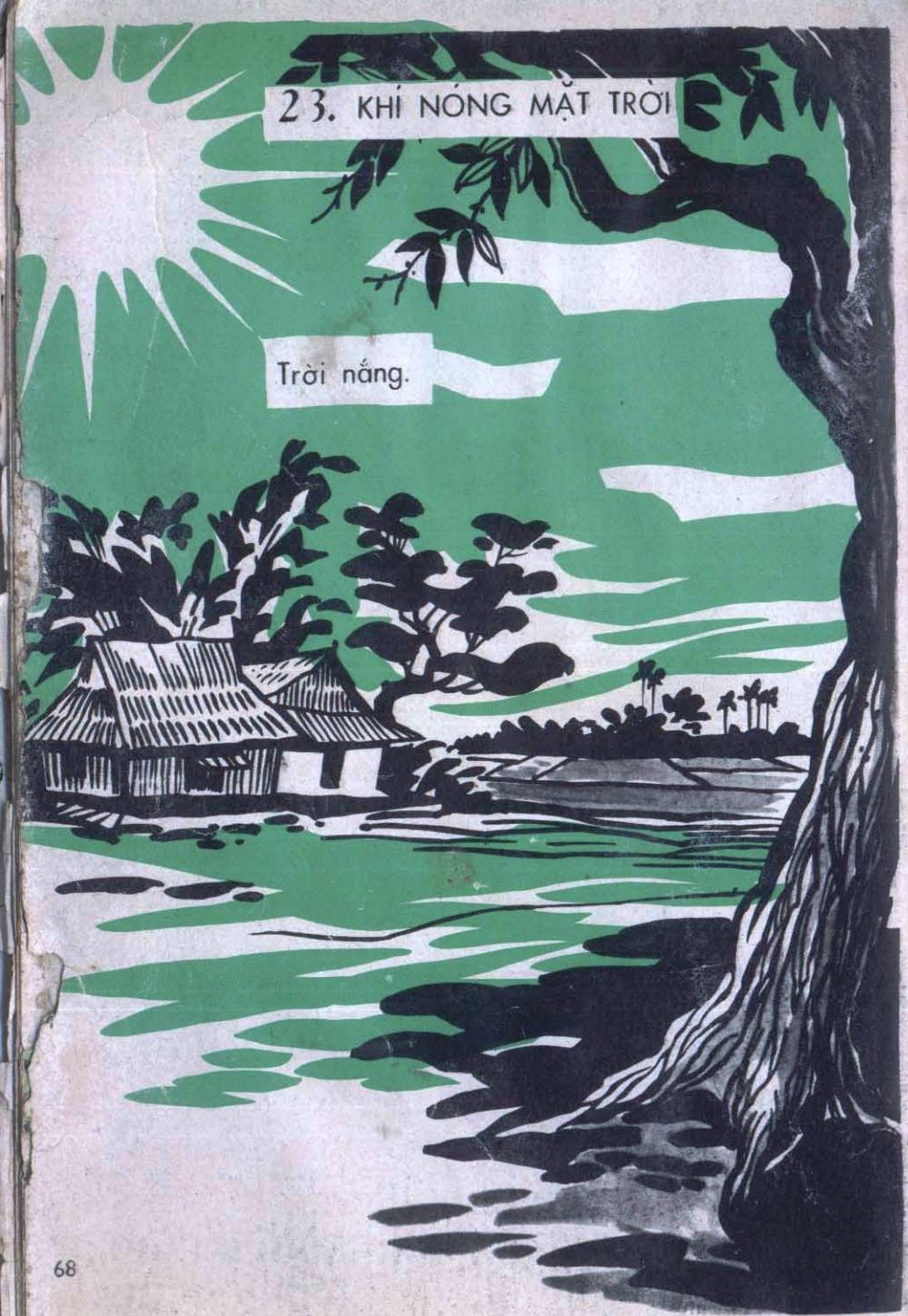
EM LÀM, EM CHƠI

Giữa trưa, đặt một chậu nước ra sân.
Nhìn vào chậu nước em thấy có mặt
trời trong đó. Mặt trời hình gì ? Màu gì ?



23. KHÍ NÓNG MẶT TRỜI

Trời nắng.



Mặt trời làm cho mọi vật mau khô.

EM LÀM, EM CHƠI

Lon nước nào mau nóng hơn ?



24. ÁNH SÁNG MẶT TRỜI



Sắt nung đỏ, có ánh sáng chiếu ra.
Mặt trời rất nóng; mặt trời phát ra ánh sáng.

Em có thấy mặt trời không?
Tại sao em biết?



Cây ở ngoài nắng xanh tốt.

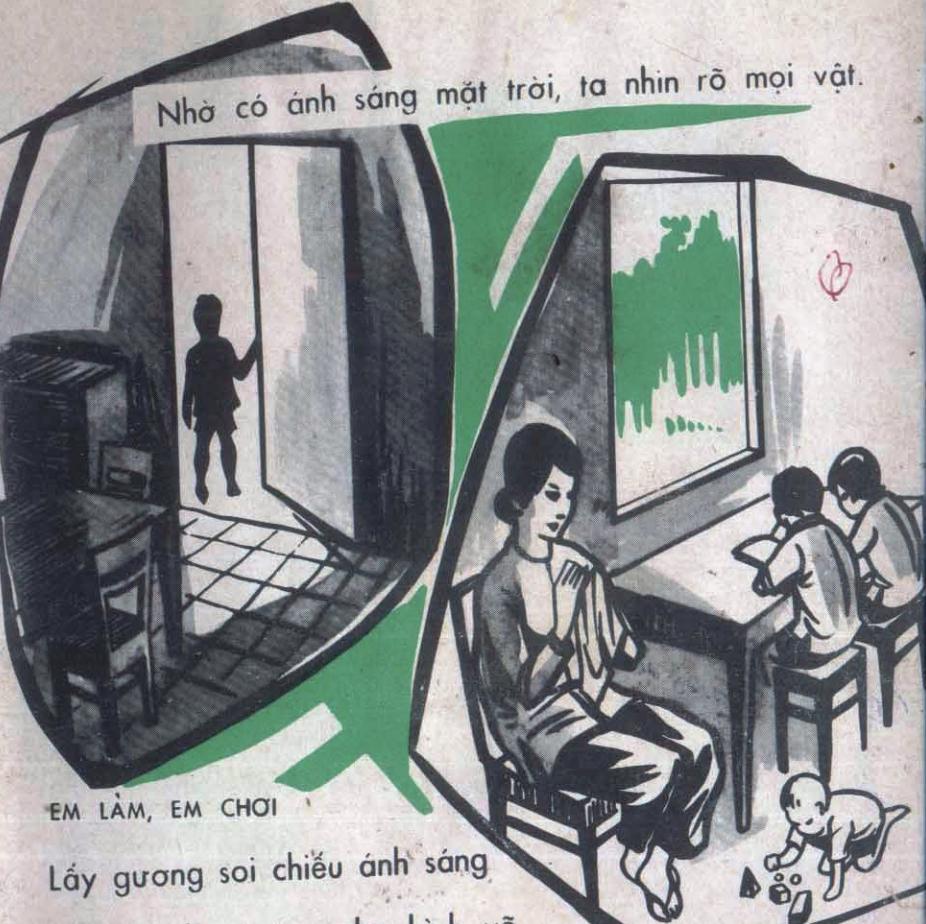
74



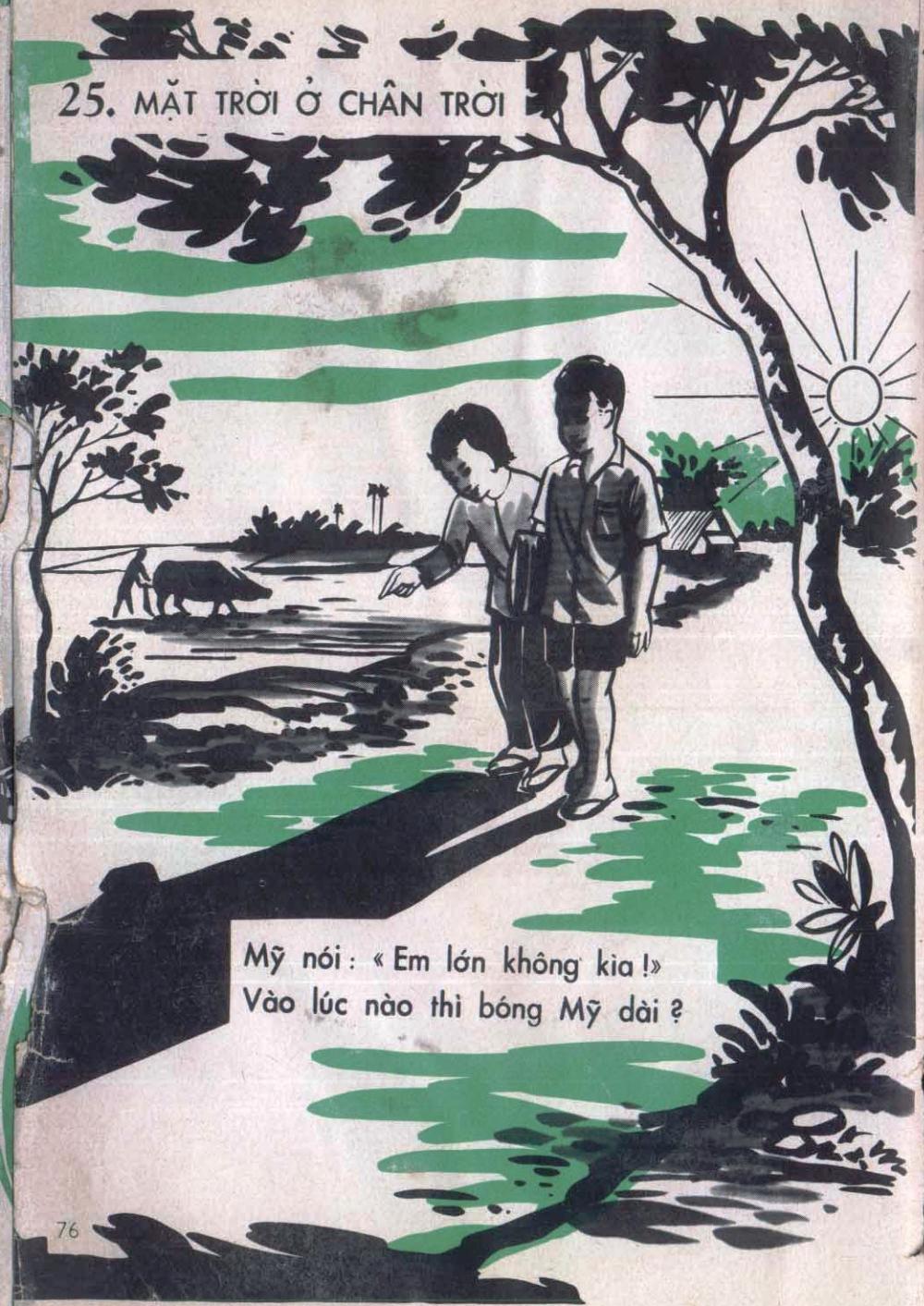
Nhờ có ánh sáng mặt trời, ta nhìn rõ mọi vật.

EM LÀM, EM CHƠI

Lấy gương soi chiếu ánh sáng
mặt trời lên tường như hình vẽ.

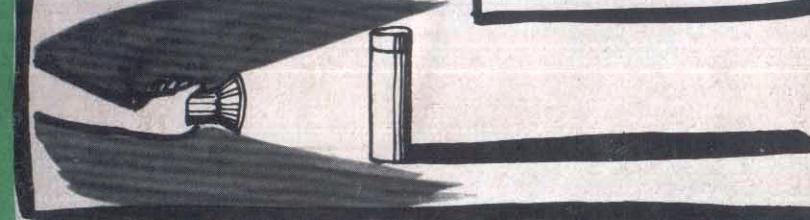


25. MẶT TRỜI Ở CHÂN TRỜI



Mỹ nói: « Em lớn không kia !
Vào lúc nào thì bóng Mỹ dài ?

Các em thử làm như hình vẽ :



Đèn bám đặt ở đâu thì bóng hộp dài nhất?
Mặt trời ở chân trời thì bóng ta dài nhất.

EM LÀM, EM CHƠI

Bóng dài hay ngắn ?



26. MẶT TRỜI MỌC, LẶN



Mặt trời ở phương Đông.

Mặt trời mới ló lên : mặt trời mọc.



Buổi chiều, mặt trời ở phương Tây.

TÂY



EM LÀM, EM CHƠI

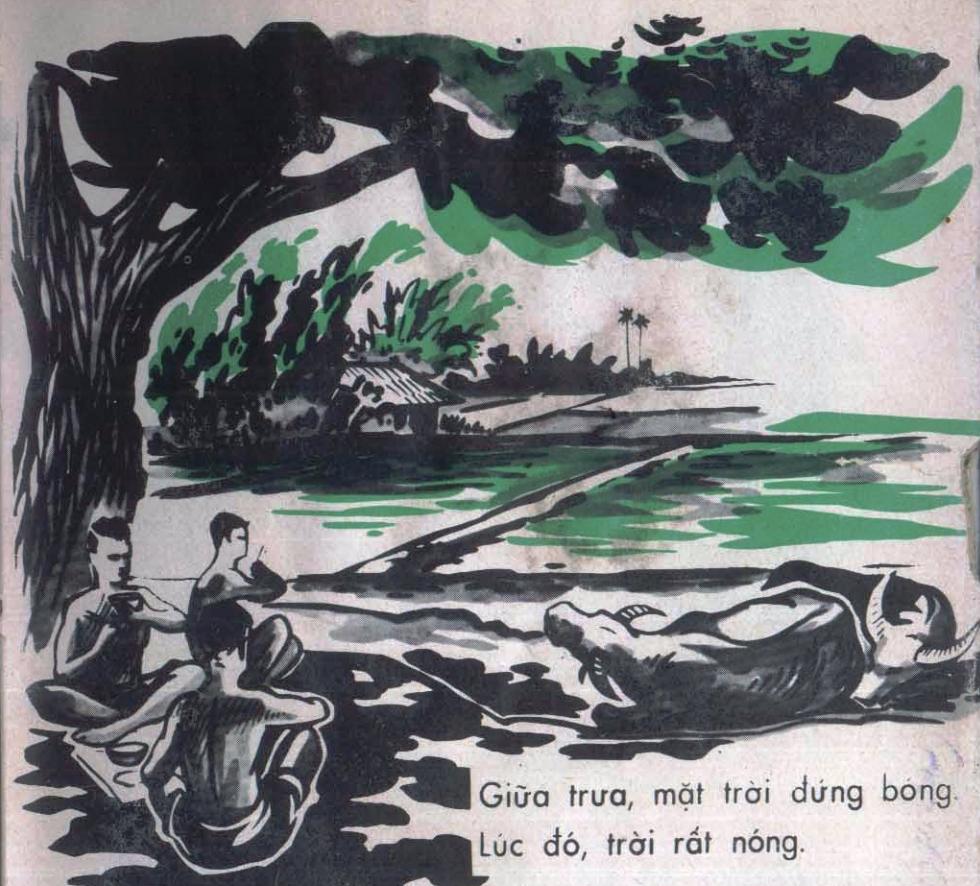
Vẽ vào tập và tô màu.

27. MẶT TRỜI BUỒI TRƯA



Bóng Mỹ ngắn hay
dài ?

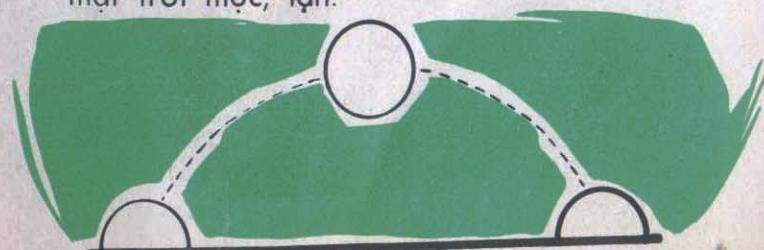
Mặt trời ở đâu ?



Giữa trưa, mặt trời đứng bóng.
Lúc đó, trời rất nóng.

EM LÀM, EM CHƠI

Vẽ vào tập và tô màu vàng lên mảng vòng tròn
chì mặt trời. Viết: Đông, Tây để chỉ phương
mặt trời mọc, lặn.



28. TRÁI ĐẤT TA Ở RẤT LỚN

Lê thả diều ngoài đồng.

Lê thấy những gì ở gần ? Ở xa ?



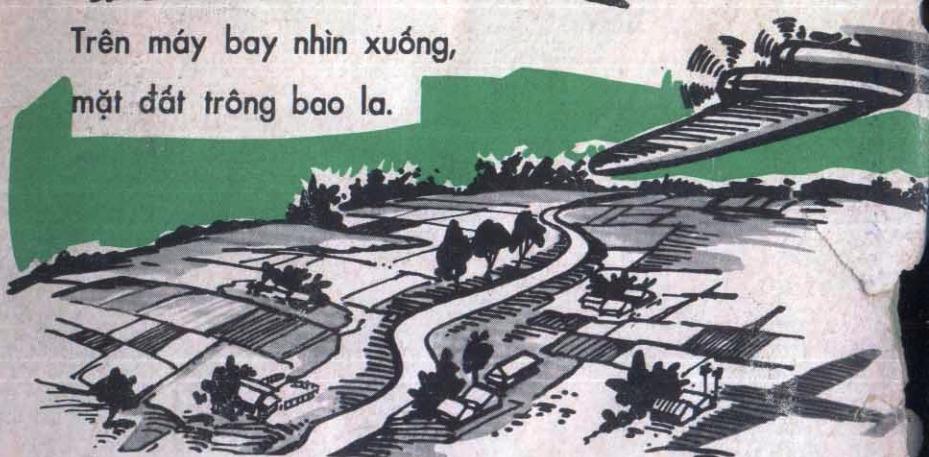
Lê lên đồi chơi.

Lê thấy những gì ở xa hơn ?



Trên máy bay nhìn xuống,

mặt đất trông bao la.



Người và vật đều ở trên trái đất.

Chỗ Lê ở chỉ là một phần nhỏ của trái đất.

EM LÀM, EM CHƠI

Vẽ nhà của em và những nhà lối xóm.

29. TRÁI ĐẤT HÌNH TRÒN



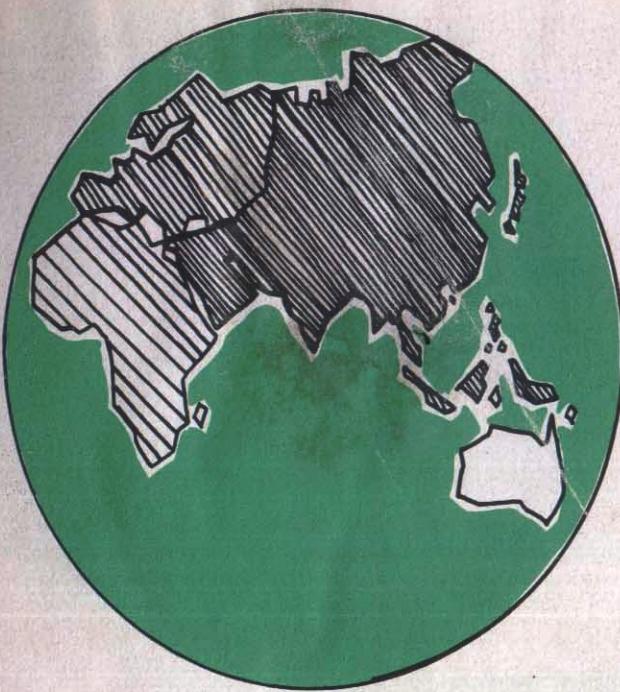
Người ta chụp hình trái đất.
Trái đất như một trái banh lớn.

Trên mặt trái đất, ta trông thấy :

Đất

Đá

Nước



Trên quả địa cầu, chõ tô màu nâu là đất.
Chõ tô màu xanh là nước.

EM LÀM, EM CHƠI

Vẽ trái đất. Tô màu nâu đẽ chi đất, và tô màu xanh đẽ chi biển.

30. MẶT TRĂNG

Bây giờ là ban đêm.
Mỹ thấy gì trên trời ?



Mặt trăng hình tròn giống trái banh.
Mặt trăng nhỏ hơn trái đất.
Mặt trăng nhỏ hơn mặt trời nhiều lắm.

EM LÀM, EM CHƠI

Lấy bìa cắt hình tròn lớn làm mặt trời, hình tròn
nhỏ làm trái đất, và hình tròn nhỏ làm mặt
trăng rồi dán vào tập. Viết tên dưới mỗi hình
cho đúng.

31. TRĂNG RẰM

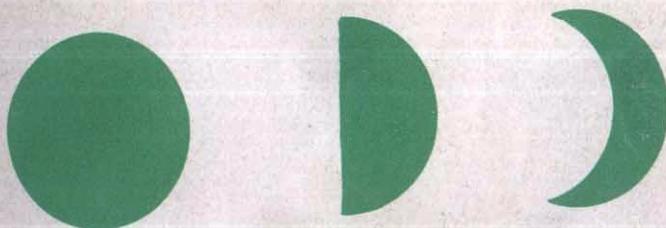
Mỹ nói : « Đêm nay trời sáng.
« Trăng tròn quá ! »

Me Mỹ nói : « Hôm nay ngày rằm nên trăng
tròn, con à. »



Những ngày khác, mặt trăng hình gì ?
Em đã trông thấy mặt trăng có những hình nào
dưới đây ?

EM LÀM, EM CHƠI



Lấy bìa cắt những hình mặt trăng theo hình vẽ
rồi dán vào tập.
Hình nào chỉ trăng tròn ?

32. TRĂNG KHUYẾT, TRĂNG LUƠI LIỀM



Trăng tròn chiếu sáng hơn trăng khuyết.
Trăng tròn chiếu sáng nhiều hơn trăng luối liềm.
Những đêm có trăng, trời sáng.

Cũng có đêm không có trăng.
Khi ấy trời tối.

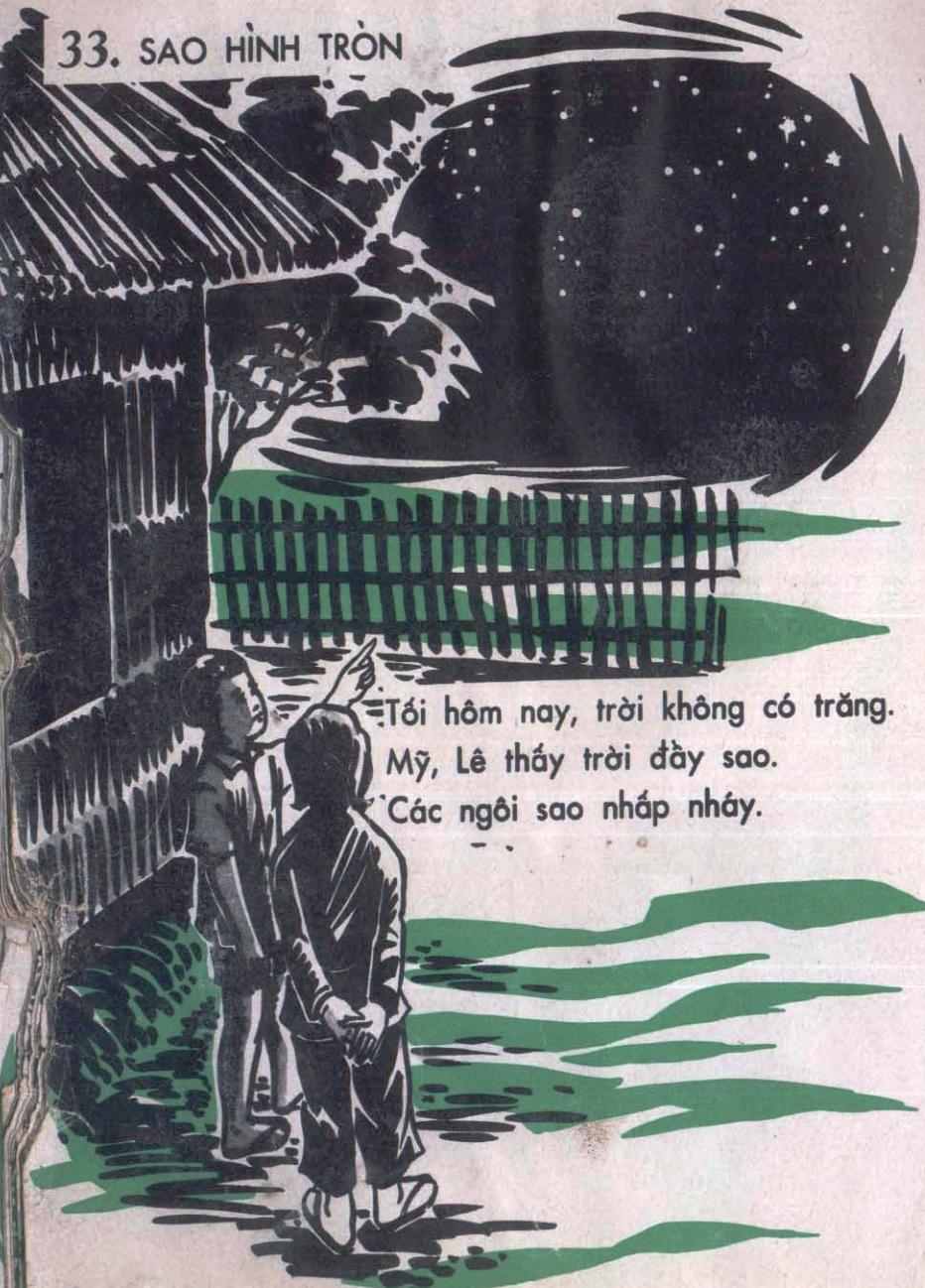


Em nào đã trông thấy cảnh này?

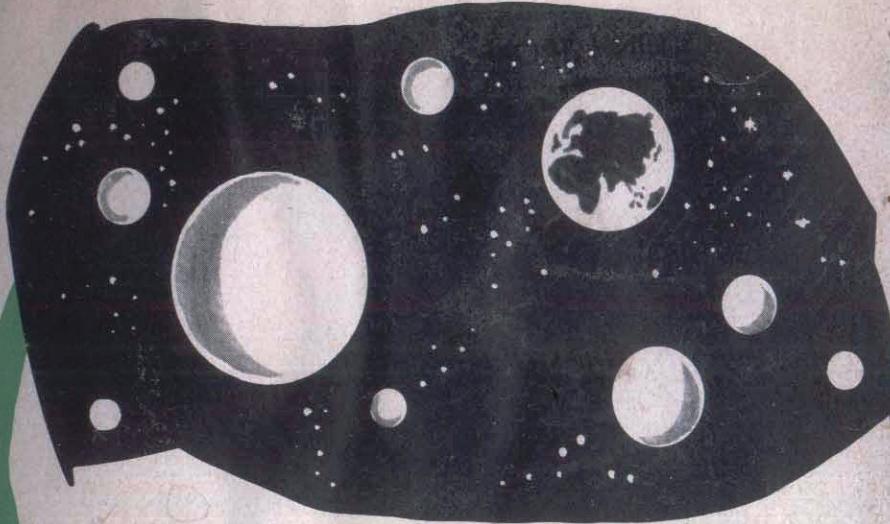
EM LÀM, EM CHƠI

Lấy đất sét nặn hình trái banh làm mặt trăng.
Sơn vàng một nửa. Cầm trái banh cho khéo
để các bạn nhìn phần vàng thấy trăng tròn,
trăng khuyết và trăng luối liềm.

33. SAO HÌNH TRÒN



Tối hôm nay, trời không có trăng.
Mỹ, Lê thấy trời đầy sao.
Các ngôi sao nháy nháy.

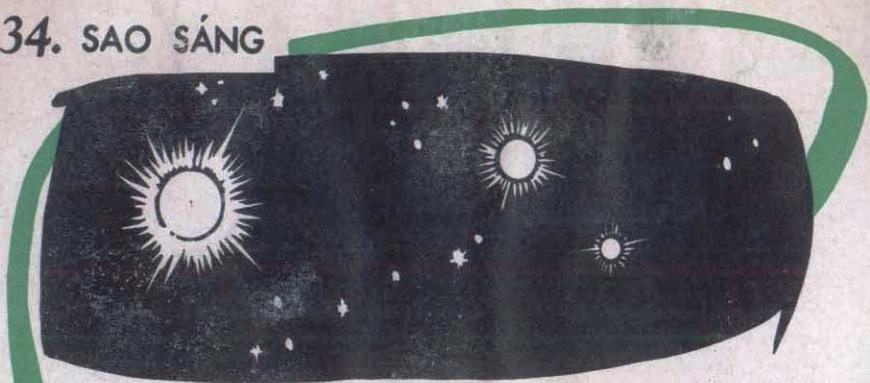


Sao hình tròn giống trái banh.
Có sao lớn hơn trái đất.
Có sao nhỏ hơn trái đất.

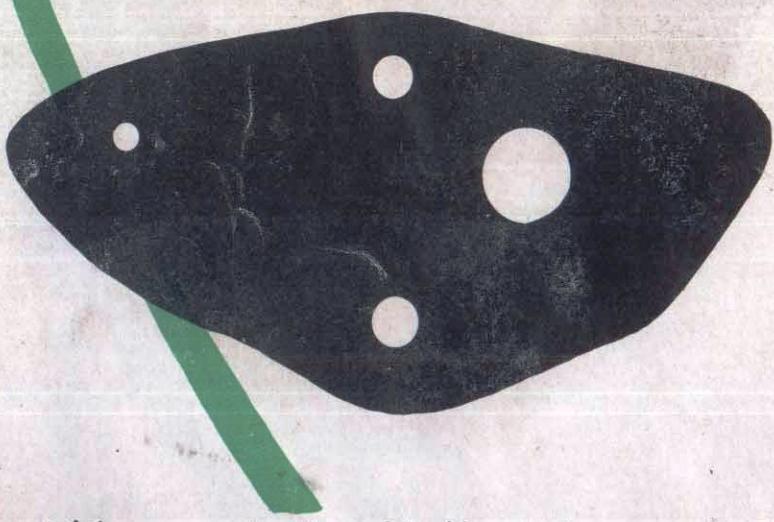
EM LÀM, EM CHƠI

Lấy miếng bìa đệm chọc thủng mấy lỗ làm
những ngôi sao. Giơ lên ánh đèn, em có
thấy sao nháy nháy không ?

34. SAO SÁNG

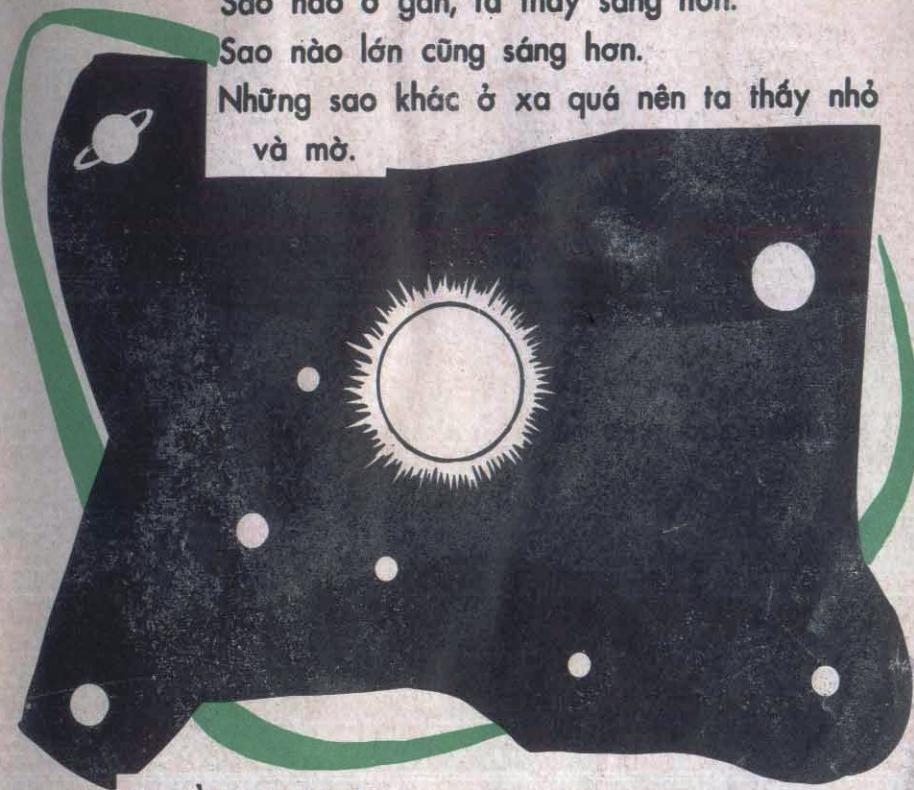


Nhiều sao phát ra ánh sáng giống mặt trời.



Nhiều sao giống trái đất, không phát ra ánh sáng.

Sao nào ở gần, ta thấy sáng hơn.
Sao nào lớn cũng sáng hơn.
Những sao khác ở xa quá nên ta thấy nhỏ
và mờ.



EM LÀM, EM CHƠI

Lấy một chiếc hộp bằng bìa cứng đục thủng
nhiều lỗ ở một đầu. Đặt đèn bấm vào trong
hộp chiếu ra giả bộ làm những ngôi sao.



35. KHÔNG KHÍ Ở CHUNG QUANH TÀ



Cái gì đầy tờ báo vào người Mỹ?



Mỹ quạt, thấy mát.
Quạt đầy không khí vào người
nên Mỹ thấy mát.



Không khí ở trong túi.
Không khí ở chung quanh ta.



EM LÀM, EM CHƠI

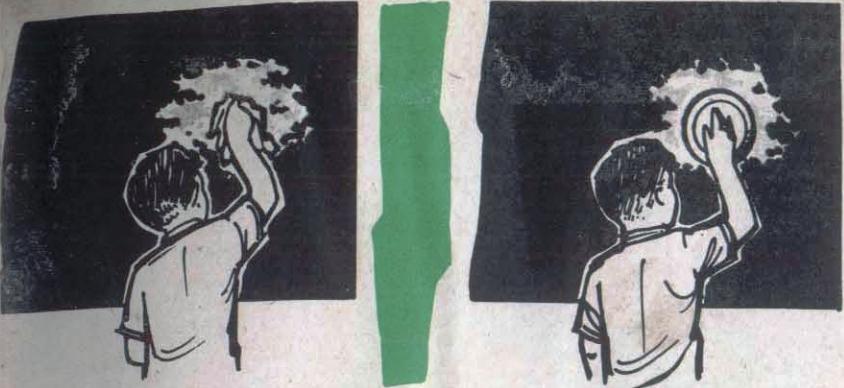
Thôi phòng một trái bóng hoặc một túi ny-lông.
Trong trái bóng hoặc túi ny-lông có gì?

36. NƯỚC LẪN VÀO KHÔNG KHÍ



Nước thấm vào bảng hay đi đâu ?

Em hãy thử làm như hình vẽ :



Chùi bảng bằng khăn ướt.
Lấy cái đĩa úp lên bảng.



Chung quanh đĩa không còn nước nữa.
Nhưng ở dưới đĩa vẫn còn nước.
Nước không thấm vào bảng.
Vậy nước thấm đi đâu ?
Nước lẩn vào không khí chung quanh bảng.

EM LÀM, EM CHƠI

Đồ một ít nước vào ly. Lấy phần vạch mực nước.
Mấy ngày sau mực nước xuống thấp.
Nước đi đâu ?

37. MÂY

Nước trong ấm đang sôi.
Hơi nước thoát ra vòi ấm.
Đám hơi nước ở vòi ấm giống đám mây trên trời.



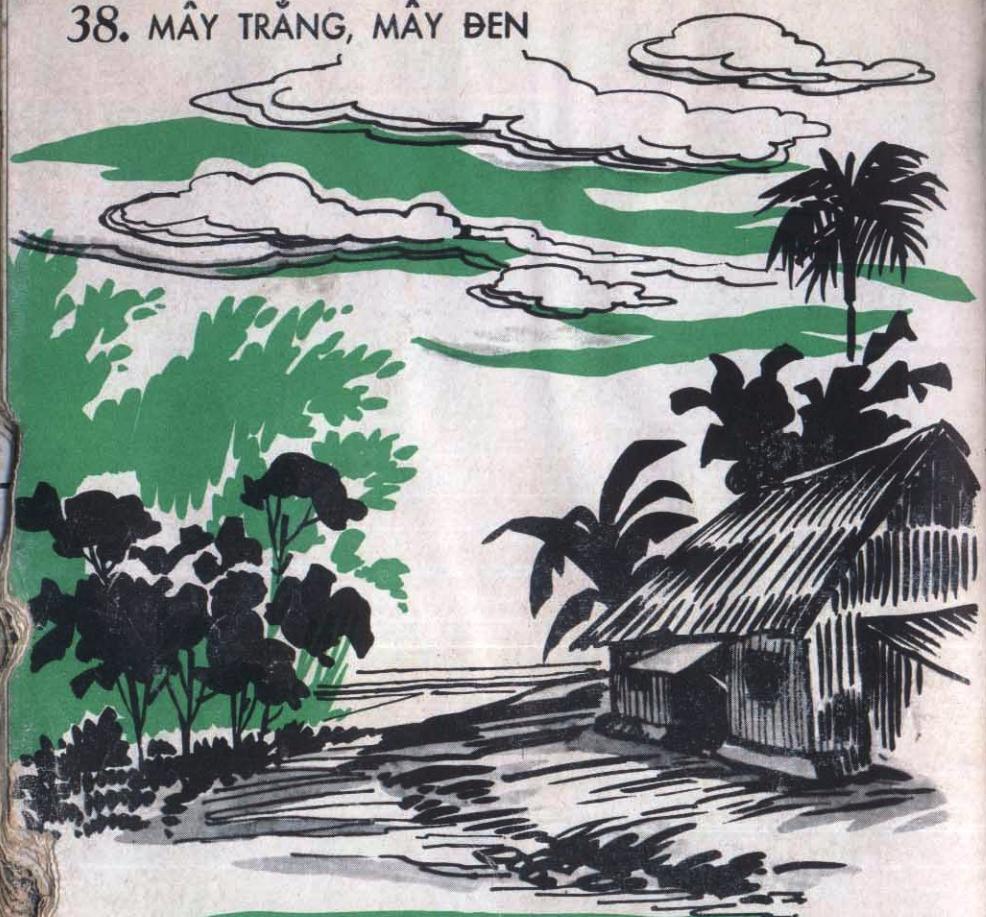
Nước ở dưới đất bốc lên lẩn vào không khí.
Nước lẩn trong không khí họp thành những
đám mây.

EM LÀM, EM CHƠI

Làm ra mây theo hình vẽ :
Đổ đầy nước nóng vào chai, để một lúc.
Đổ bớt nước nóng ra.
Cho lửa vào trong chai.



38. MÂY TRẮNG, MÂY ĐEN



Nhìn lên trời, em thấy có mây.
Mây trắng có những bụi nước nhỏ li-ti.
Mây trắng ở trên cao.



Có khi mây màu đen.
Mây đen có những hạt nước lớn.
Mây đen ở thấp hơn mây trắng.

EM LÀM, EM CHƠI

- 1— Dùng viết chì màu vẽ cảnh trời có mây.
- 2— Dùng bìa cắt hình mây.

39. MƯA

Gió thổi mạnh đầy mây đen tối.

Trời tối sầm lại.

Những giọt nước lăn trên mây nặng quá nên
rơi xuống.

Trời mưa.



Những giọt nước trên mây đã rơi xuống hết.

Trời không còn mây đen.

Trời tạnh.



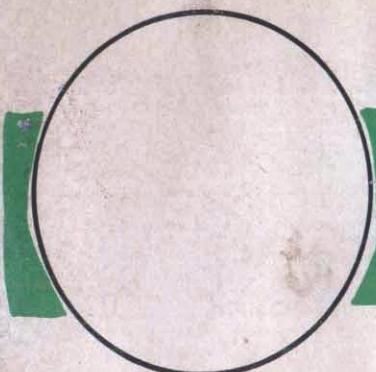
EM LÀM, EM CHƠI

Cầm một miếng kính đè gần chỗ vòi ám nước
đang sôi.

Em thấy gì ?

Có giống trời mưa không ?

40. BÀI ÔN



2



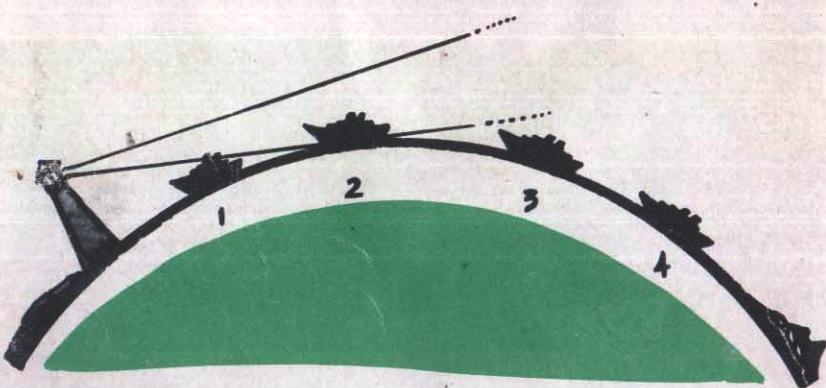
3

1

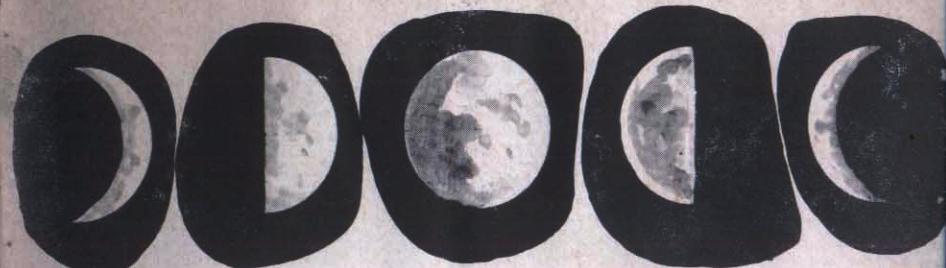
Hình tròn nào chi mặt trời ?

Hình tròn nào chi trái đất ?

Hình tròn nào chi mặt trăng ?



Đứng trên đèn biển, ta có thể trông thấy những
tàu nào ?



Hình nào chi trăng tròn ?

Những hình nào chi trăng khuyết ?

Những hình nào chi trăng lưỡi liềm ?



Mưa ở đâu rơi xuống ?

Trên mây đen có gì chiếu sáng ?

CHƯƠNG V
MÙA



41. MÙA NẮNG

Trời nắng chang chang.
Bầu trời xanh ngắt.
Chi có vài đám mây trắng.



Em dùng thứ nào che đầu khi ra nắng?



EM LÀM, EM CHƠI



Vào mùa nắng, ngày nào cũng có mặt trời.
Cây cỏ héo khô. Đất nứt nẻ.
Tại sao ?

Ra nắng, người ta đội nón,
che dù.



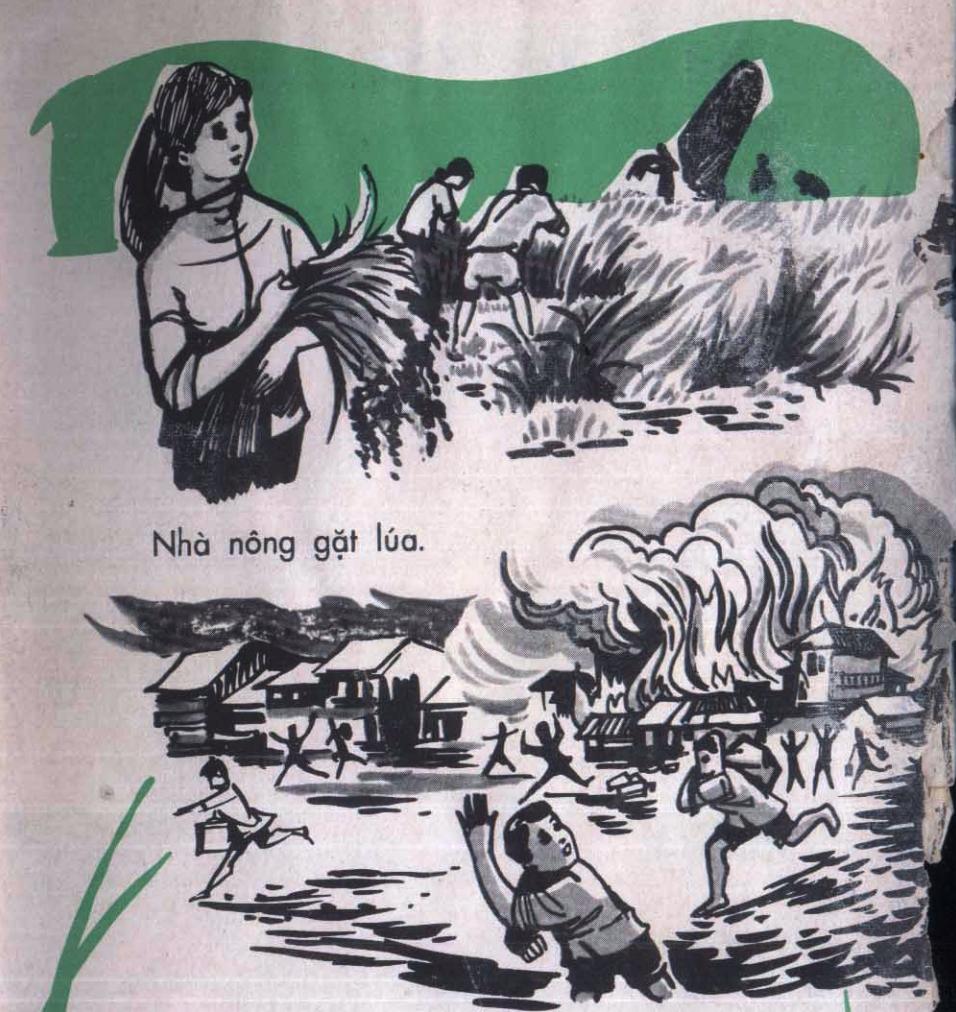
42. MÙA NẮNG (tiếp theo)

Mùa nắng, em chơi ở chỗ có bóng mát.

Má em phai quần áo.

Bà Tư làm gì ?

Ông Tư tưới cây.



Mùa nắng hay cháy nhà. Tại sao ?

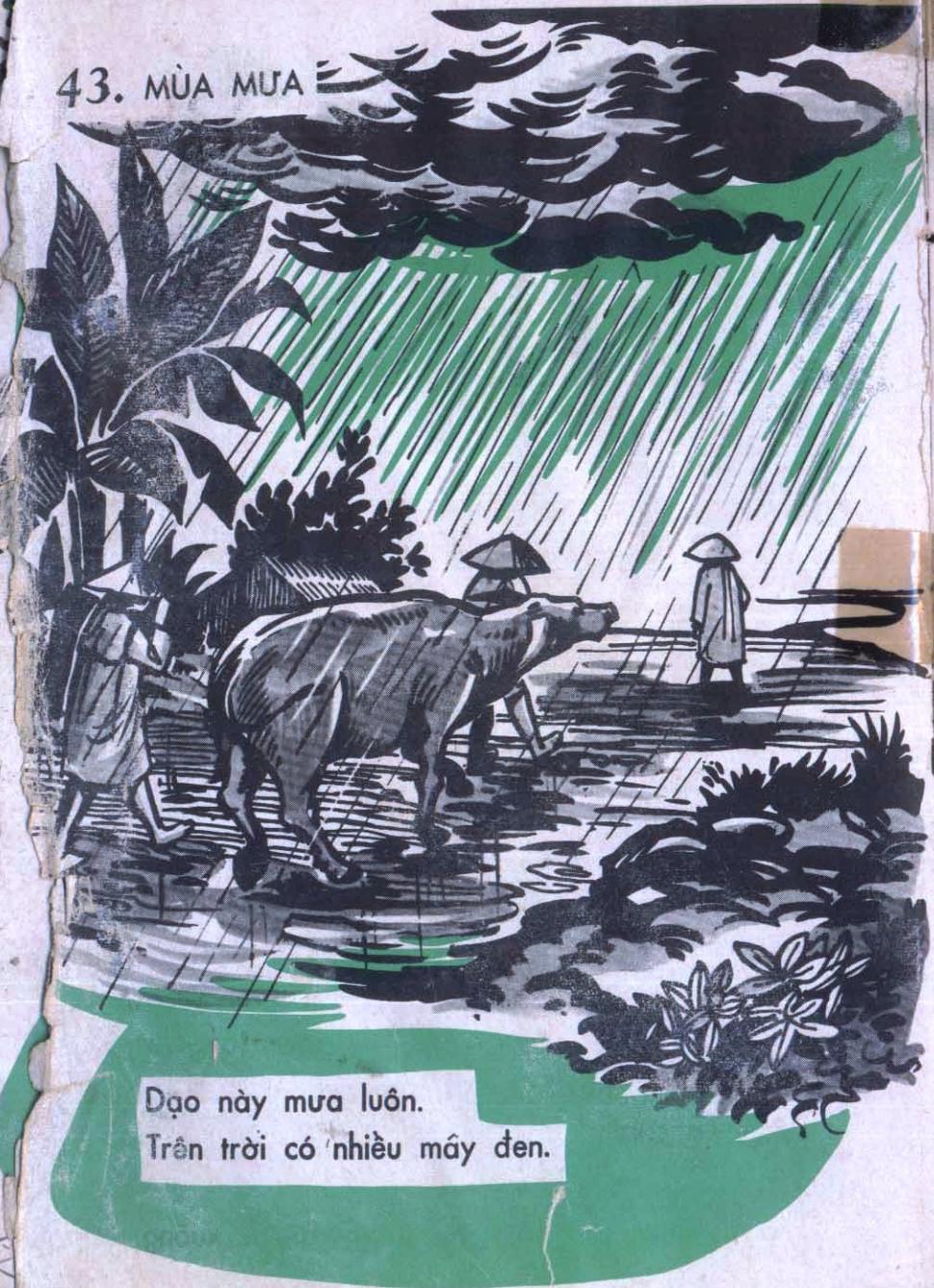
EM LÀM, EM CHƠI

Nắm tay nhau, vừa đi vừa hát theo nhịp chân
bước :

Giung giăng, giung giẻ,
Giắt trẻ đi chơi,
Đến cửa nhà trời,
Lạy cậu, lạy mợ,
Cho cháu về quê,
Cho dê đi học,
Cho cóc ở nhà,
Cho gà bới bếp,
Lâu lâu lại hụp.



43. MÙA MƯA



Dạo này mưa luôn.
Trên trời có nhiều mây đen.



Đường ngõ lầy lội.

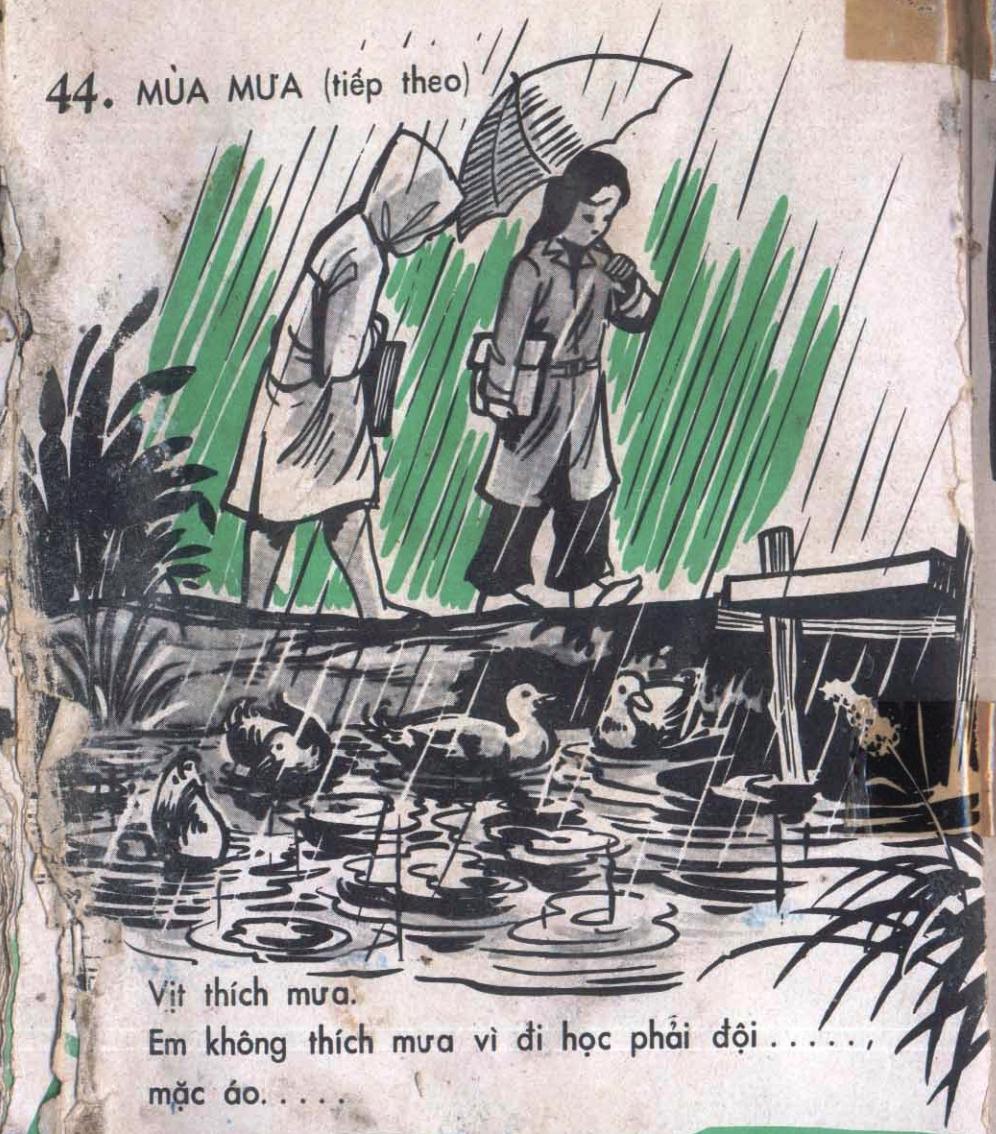


Hồ, ao, ruộng đầy nước. Nước sông lên cao.

EM LÀM, EM CHƠI

Vẽ cảnh mưa : có những giọt mưa rơi xuống,
có chớp.

44. MÙA MƯA (tiếp theo)



Vịt thích mưa.

Em không thích mưa vì đi học phải đội.....
mặc áo.....

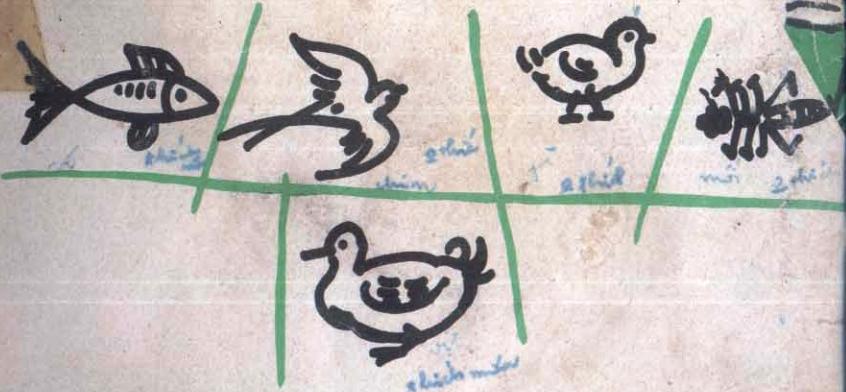
Quần áo phơi lâu khô.



Cây cỏ xanh tốt vì có mưa.

EM LÀM, EM CHƠI

Viết tên các con vật dưới hình vẽ.



Con nào thích mưa ?

Con nào không thích mưa ?

45. MÙA XUÂN

Tháng Giêng, tháng hai, tháng ba là mùa Xuân.

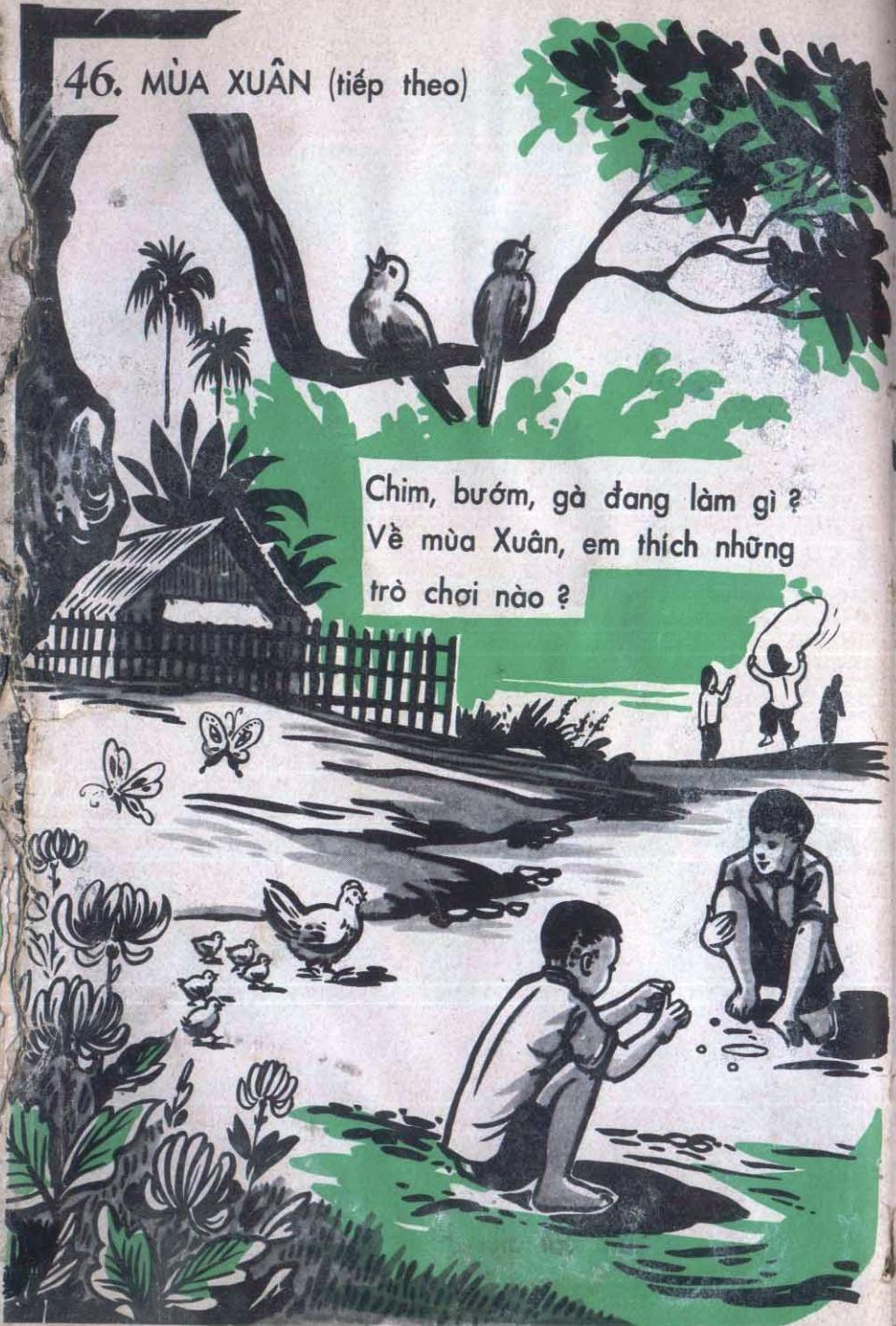
Trời trong sáng; khí trời ấm áp.

Cây cối nảy mầm, hoa nở nhiều; bướm lượn.
Mọi người ưa ngắm cảnh mùa Xuân.

EM LÀM, EM CHƠI

Kè một vài thứ hoa mà em thấy vào mùa Xuân.

46. MÙA XUÂN (tiếp theo)



Chim, bướm, gà đang làm gì?
Về mùa Xuân, em thích những
trò chơi nào?



Trẻ em đang làm gì?



EM LÀM, EM CHƠI

- 1— Em chơi đá dế vào mùa nào?
- 2— Làm cái diều hình vuông.

49. MÙA THU



Tháng bảy, tháng tám, tháng chín là mùa thu.

Về mùa thu, khí trời mát mẻ.

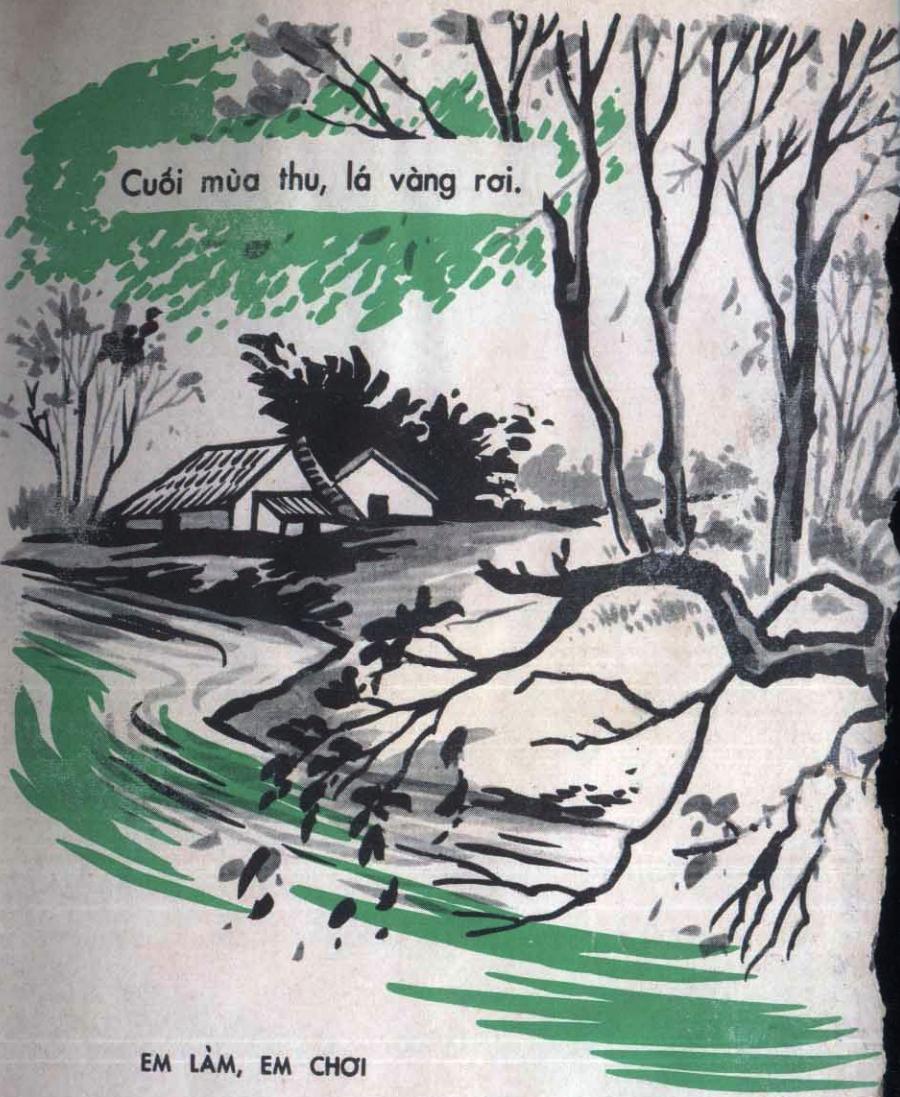
Mùa thu, các em lại bắt đầu đi học.

22



128

Cuối mùa thu, lá vàng rơi.



EM LÀM, EM CHƠI

Viết câu trả lời vào tập :

Mùa xuân bầu trời....., khí trời

Mùa thu bầu trời....., khí trời

12

12

50. MÙA THU (tiếp theo)

Tết Trung-thu trăng tròn và đẹp quá.
Mấy em này đang làm gì đây ?



Vài ba ông già trò-chuyện dưới trăng.



Nhà nông hái bưởi, hái bông.



EM LÀM, EM CHƠI

- 1— Mùa thu, em có những trò chơi nào ?
- 2— Đèn Trung-thu hình con gì ? hình đồ vật nào ?

51. MÙA ĐÔNG

Tháng mười, tháng một, tháng chạp là mùa đông.

Mùa đông âm u, rét mướt. Cành cây trơ trọi.

132



Chim nằm trong tò ám.
Người ngồi quanh lửa.



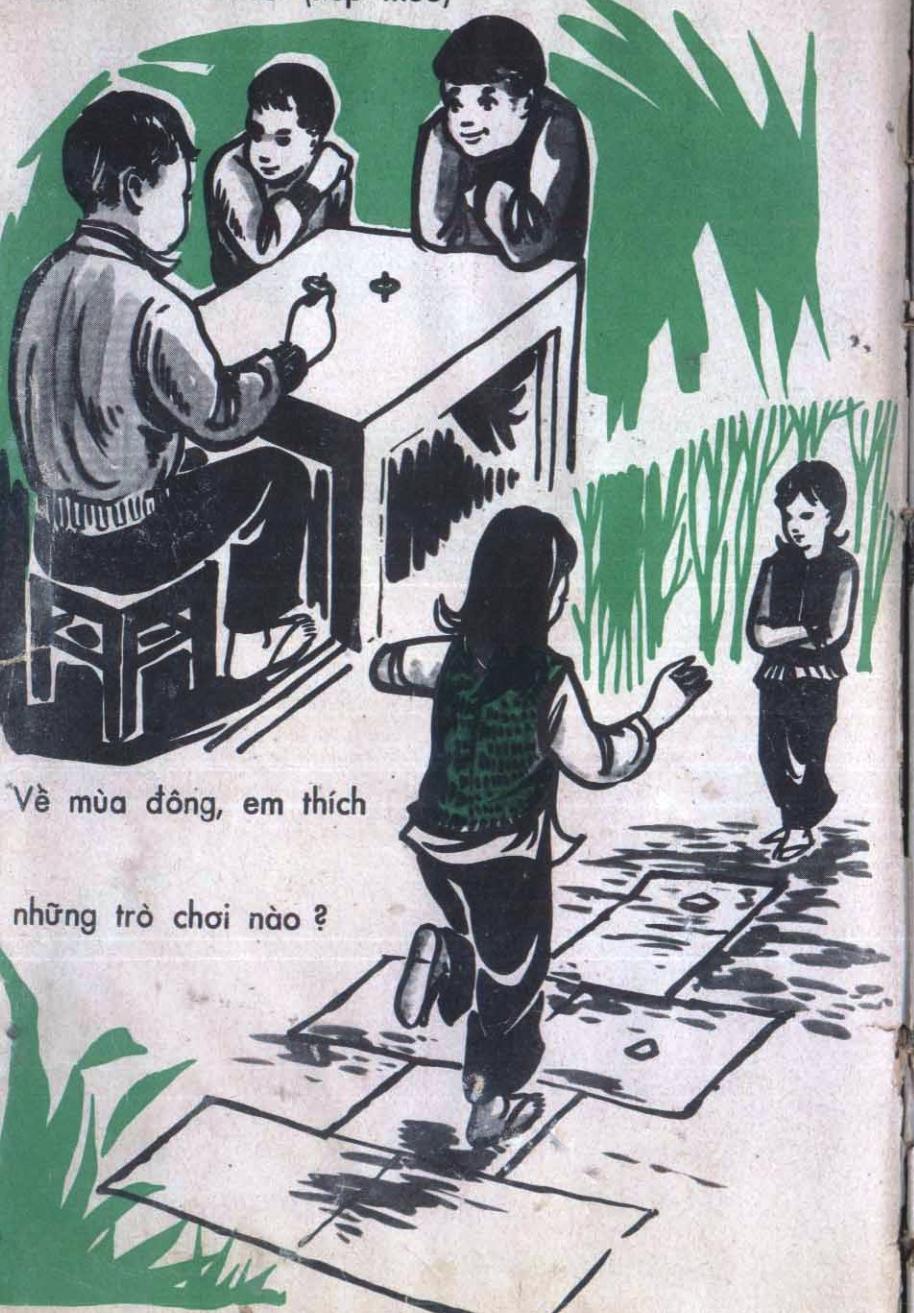
Mùa đông, đi học em mặc áo gì ?

EM LÀM, EM CHƠI

- 1— Vẽ một cây trơ trọi.
- 2— Mặc áo ấm cho búp bê.

133

52. MÙA ĐÔNG (tiếp theo)



134

12

Vài loài chim



Đầu mùa đông, nhà nông gặt lúa, cày ruộng.

EM LÀM, EM CHƠI



- 1— Vẽ vài cánh chim bay.
- 2— Giấu một vật nhỏ trong một nắm tay, nắm cả hai tay lại rồi hát để đố các bạn :

Tập tầm vông,
 Tay không, tay có.
 Tập tầm vó,
 Tay có, tay không.
 Tay nào có ?
 Tay nào không ?

135

53. BÀI ÔN



Nhà nông phơi rơm,

18 phơi đâu về mùa nào ?



Em dùng những thứ này
về mùa nào ?



Mùa nào có cảnh này ?

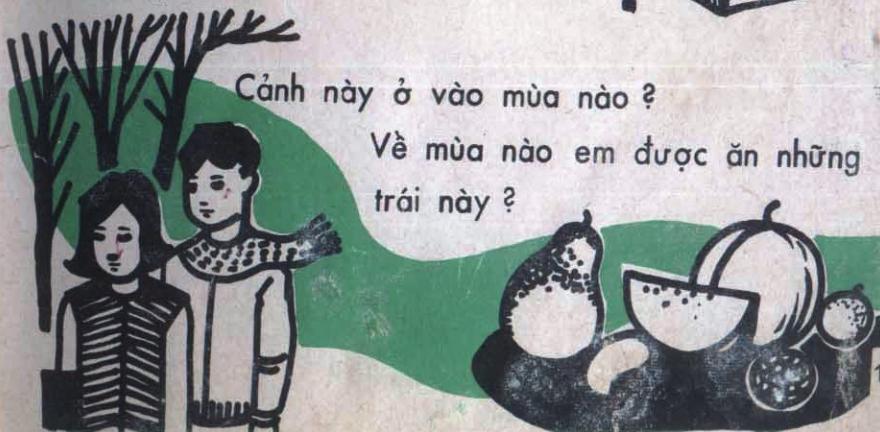


136



Em múa lân về mùa nào ?

Em thả diều, đá đê về mùa nào ?



Cảnh này ở vào mùa nào ?

Về mùa nào em được ăn những
trái này ?

137

CHƯƠNG VI
THÌ GIỜ

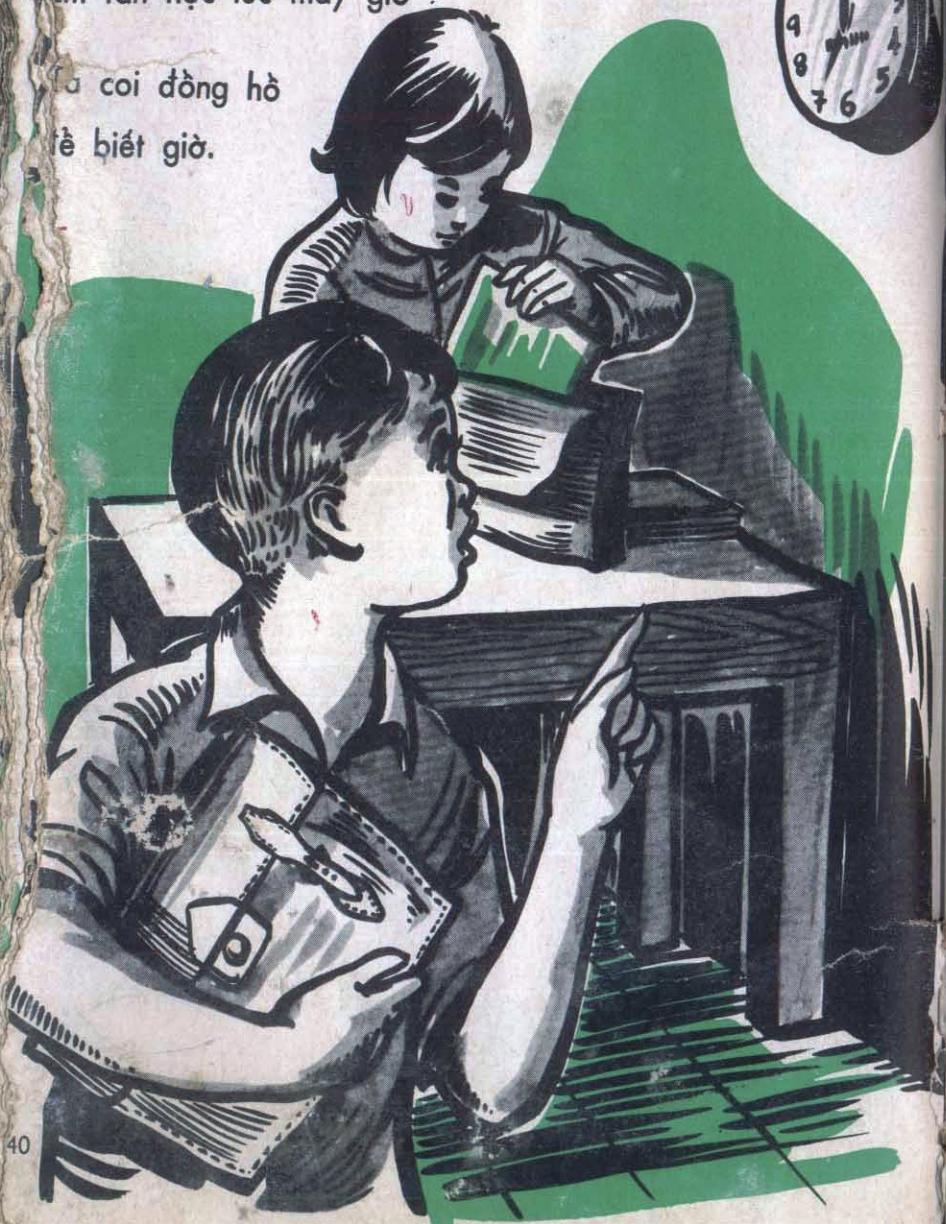


4. GIỜ

Em đi học lúc mấy giờ ?

Em tan học lúc mấy giờ ?

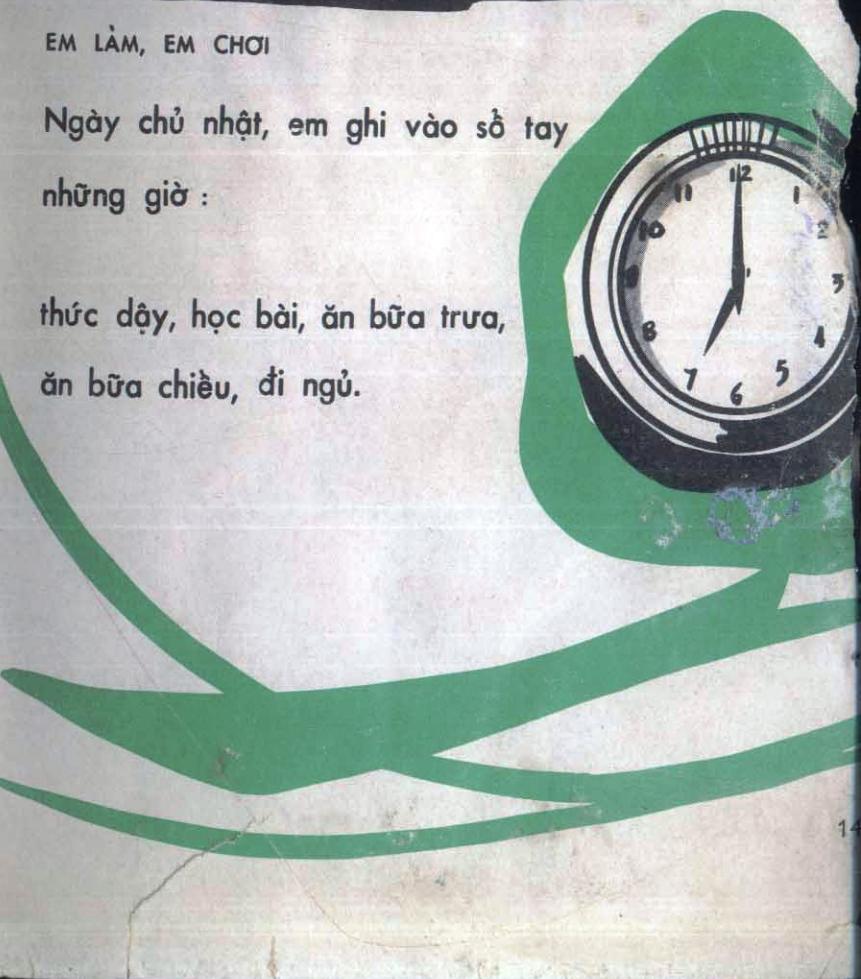
Em
côi đồng hồ
tè biết giờ.



EM LÀM, EM CHƠI

Ngày chủ nhật, em ghi vào sổ tay
những giờ :

thức dậy, học bài, ăn bữa trưa,
ăn bữa chiều, đi ngủ.





55. ĐỒNG-HỒ

Chuông đồng-hồ báo thức reo.
Mỹ thức dậy.

Em xem đồng-hồ treo :
Có quả lắc đưa đi đưa lại ;
Có chuông báo giờ.



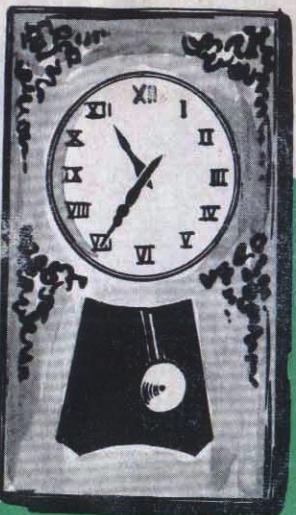
Má đưa đồng-hồ đeo tay cho ba.



EM LÀM, EM CHƠI

Em kè thứ đồng-hồ mà nhà em có.
Vẽ cái đồng-hồ ấy.

còn



6. MẶT ĐỒNG-HỒ

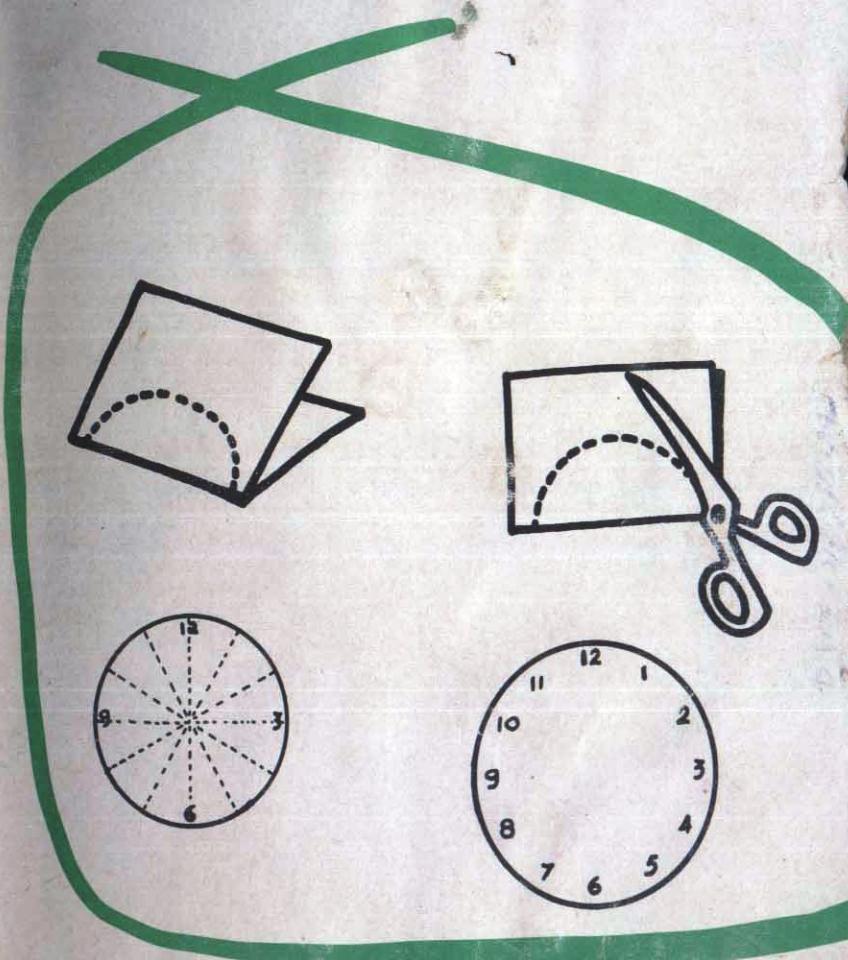
Trên mặt đồng-hồ có mấy số?
Từ số nào đến số nào?



Trên mặt đồng-hồ có mấy kim?
Hai kim có bằng nhau không?
Hai kim quay trên mặt đồng-hồ.

EM LÀM, EM CHƠI

Cắt bìa làm mặt đồng-hồ có vòng số (bằng mặt đồng-hồ báo thức).



57. GIỜ, PHÚT



Mỹ nói : « Kia anh Lê, hai kim đồng-hò
đứng yên một chõ. »

— « Mỹ đợi một chút, kim dài sắp quay. »

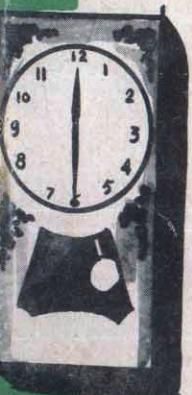
Kim dài chỉ số 3, kim ngắn đã tới số 1
chưa ?



Kim dài chỉ số 6, kim ngắn đã tới số 1
chưa ?

Kim nào quay nhanh ?

Kim nào quay chậm ?



Kim dài trả về tới số 12,
đã quay đủ một vòng.

Kim ngắn chỉ số 1, là 1 giờ.
Kim dài chỉ phút.
Kim ngắn chỉ giờ.

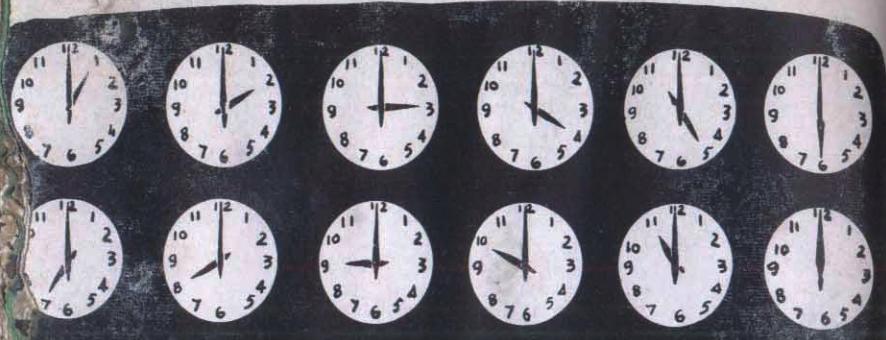
EM LÀM, EM CHƠI

Cả lớp chia làm hai bè A và B.

Bè A hô :

- « Kim dài » « phút »
- « Kim ngắn » « giờ »
- « Giờ » « kim ngắn »
- « Phút » « kim dài »

Bè B hô theo



58. XEM GIỜ

Kim giờ chỉ chính giữa số 1, là vừa đúng mấy giờ ?

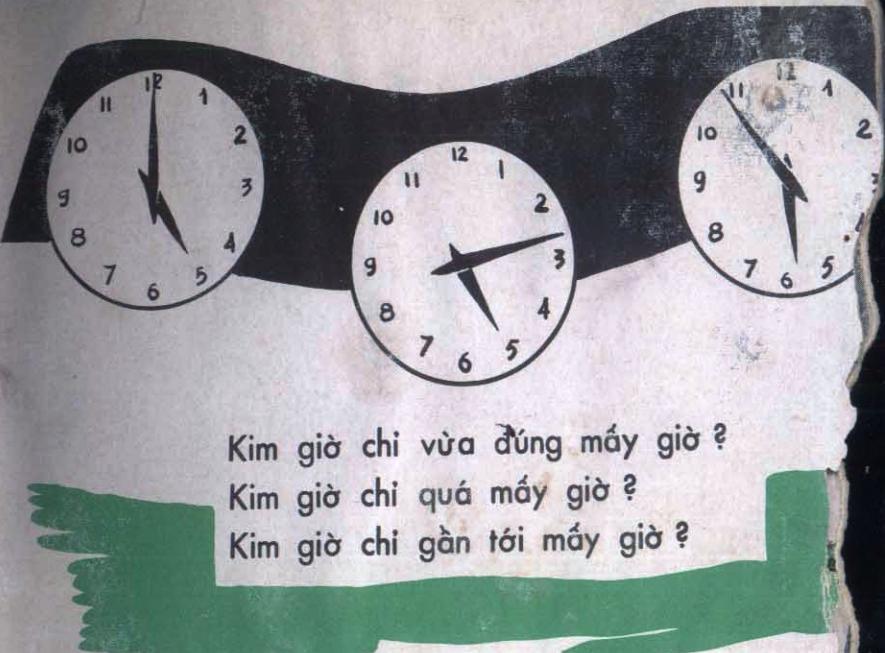
Kim giờ chỉ chính giữa số 2, là vừa đúng mấy giờ ?



Kim giờ chỉ vừa đúng 1 giờ.

Kim giờ chỉ quá 1 giờ.

Kim giờ chỉ gần tới 2 giờ.



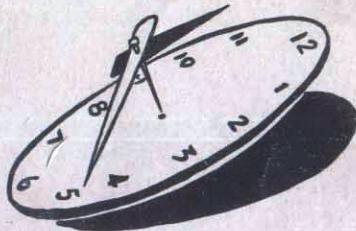
Kim giờ chỉ vừa đúng mấy giờ ?

Kim giờ chỉ quá mấy giờ ?

Kim giờ chỉ gần tới mấy giờ ?

EM LÀM, EM CHƠI

Dùng mặt đồng-hồ đã làm kỹ trước có vòng 12 số
Làm thêm kim giờ bằng bìa cứng rồi dùng kim



ghim đinh kim giờ vào giữa mặt ấy. Bé đầu
kim nhọn đằng sau mặt đồng-hồ xuống.

59. XEM GIỜ, PHÚT



Gia-đình Mỹ bắt đầu ăn cơm.
Đồng-hồ chỉ đúng 12 giờ.
Em thấy kim giờ và kim phút chỉ số nào ?



Lúc 12 giờ 5 phút, kim phút chỉ số nào ?



Khi ăn cơm xong, Mỹ xem đồng-hồ
Kim phút đã xoay từ số 12 đến số 6.
Kim phút đã xoay được nửa vòng
Lúc đó là 12 giờ 30 phút.



Trên mặt đồng-hồ kim phút đã trả về số 12.
Kim phút xoay được một vòng, tức là 60 phút.
Đồng-hồ chỉ 1 giờ.

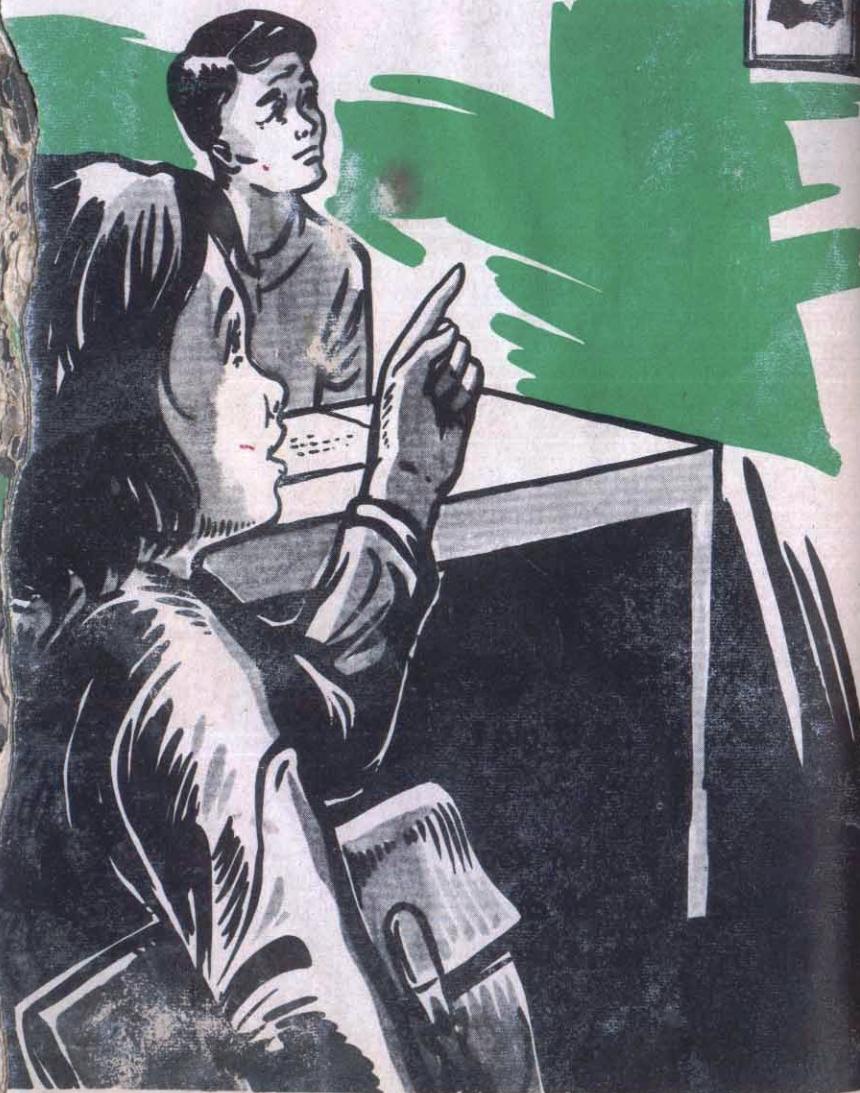
EM LÀM, EM CHƠI

Dùng mặt đồng-hồ đã làm trước. Xoay 2 giờ và phút cho chỉ : 12 giờ, 12 giờ 5 phút, 1 giờ 10 phút, 12 giờ 15 phút, 12 giờ 30 phút, 1 giờ 30 phút, 1 giờ 35 phút, 1 giờ 40 phút, 1 giờ 45 phút, 1 giờ 50 phút, 1 giờ 55 phút ; 2 giờ, 2 giờ 10 phút, 2 giờ 25 phút, 2 giờ 45 phút.

60. LÊN DÂY ĐỒNG HỒ

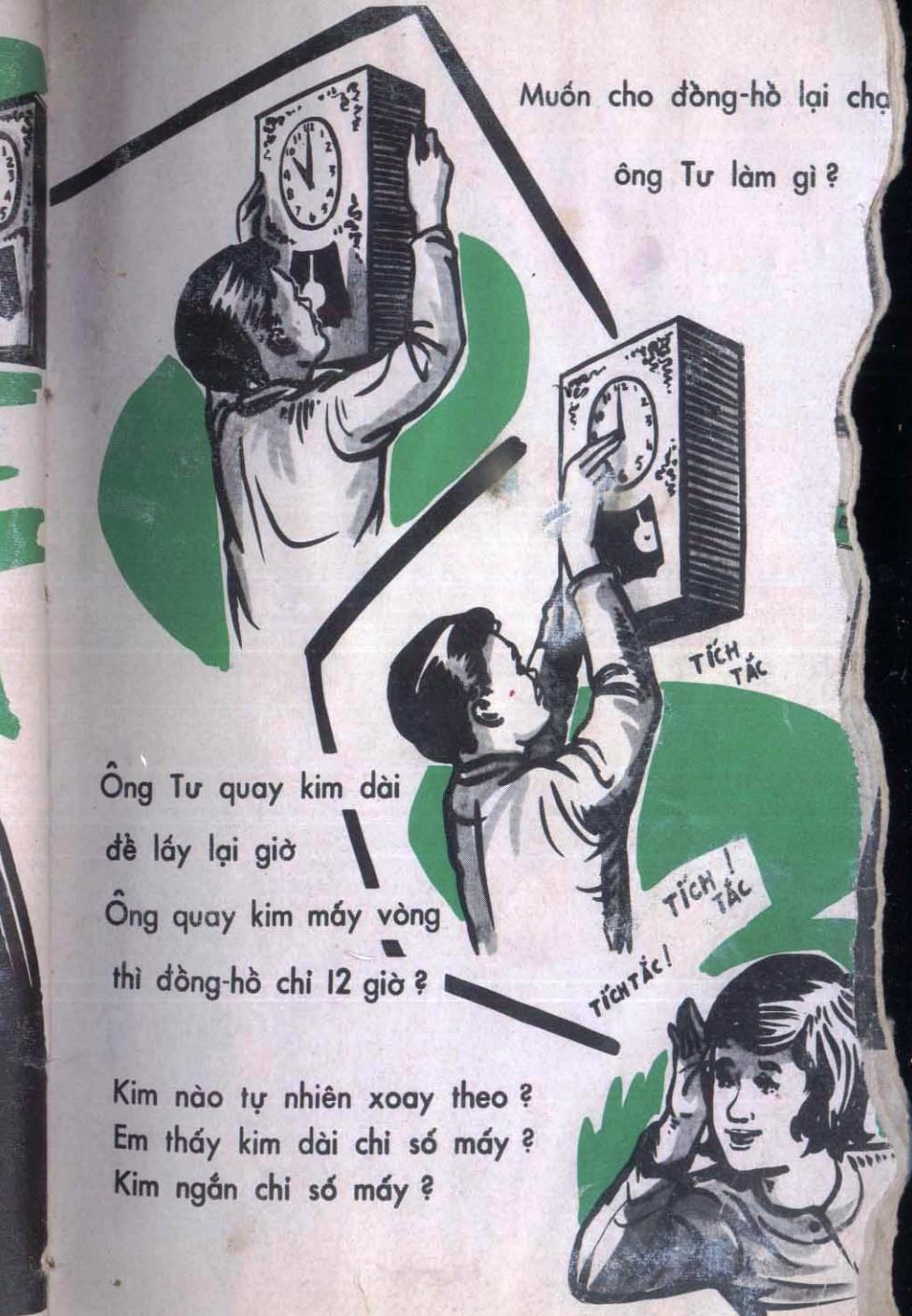
Mỹ gọi ba : « Đồng-hồ đứng rồi, ba ơi ! »

Trên mặt đồng hồ, kim ngắn đứng ở số mấy ?
kim dài đứng ở số mấy ?



Muốn cho đồng-hồ lại chạ

ông Tư làm gì ?

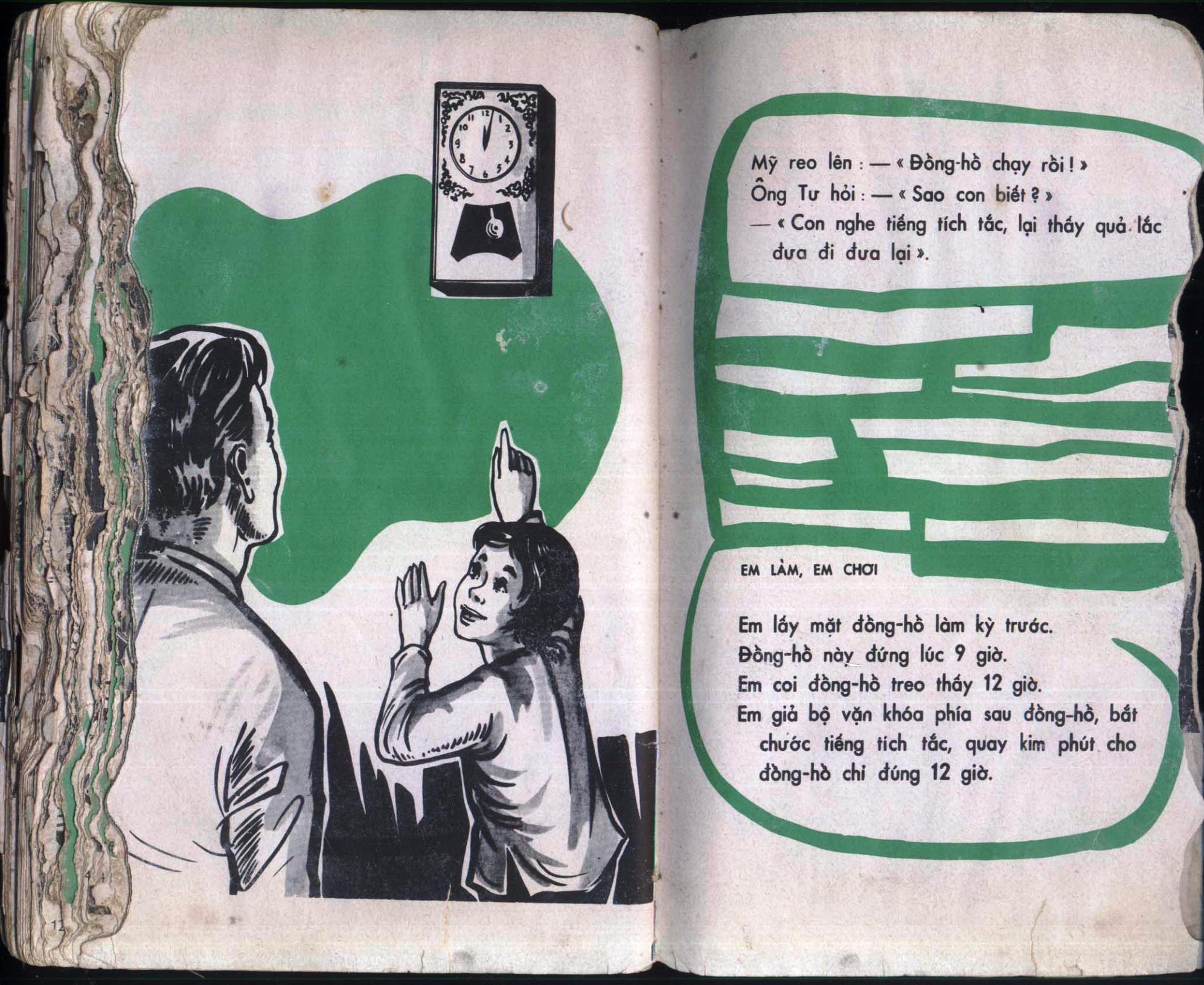


Ông Tư quay kim dài
để lấy lại giờ

Ông quay kim máy vòng
thì đồng-hồ chỉ 12 giờ ?

Kim nào tự nhiên xoay theo ?
Em thấy kim dài chỉ số mấy ?
Kim ngắn chỉ số mấy ?





Mỹ reo lên : — « Đồng-hò chạy rồi ! »

Ông Tư hỏi : — « Sao con biết ? »

— « Con nghe tiếng tích tắc, lại thấy quả lắc
đưa đi đưa lại ».

EM LÀM, EM CHƠI

Em lấy mặt đồng-hò làm kỳ trước.

Đồng-hò này đứng lúc 9 giờ.

Em coi đồng-hò treo thấy 12 giờ.

Em giả bộ vặn khóa phía sau đồng-hò, bắt
chước tiếng tích tắc, quay kim phút cho
đồng-hò chỉ đúng 12 giờ.

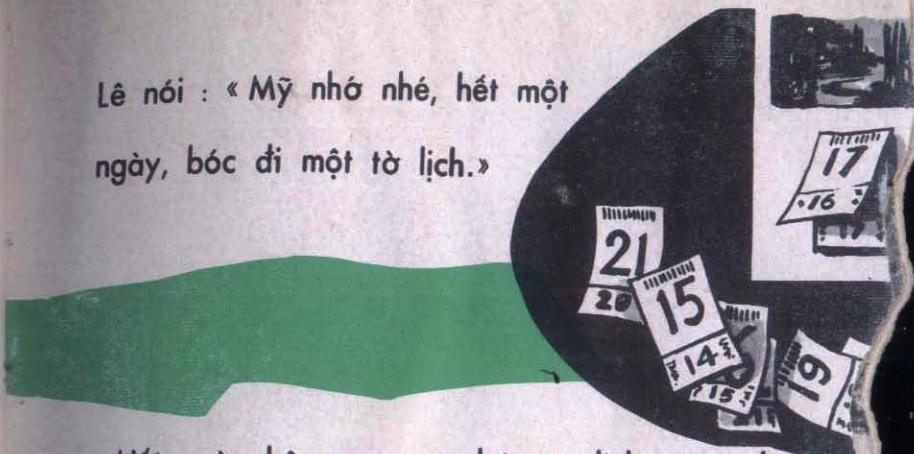
61. BÓC LỊCH

Lê vừa bóc tờ lịch ngày chủ-nhật.

Tờ lịch ngày chủ-nhật
trên giấy màu.

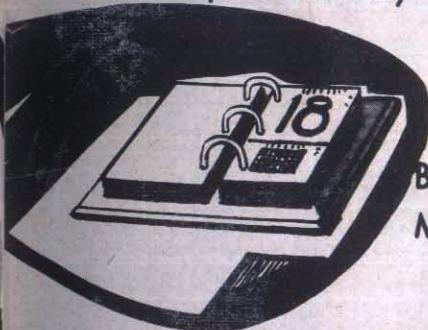


Lê nói : « Mỹ nhớ nhé, hết một
ngày, bóc đi một tờ lịch. »



Hết ngày hôm nay, em bóc tờ lịch ngày thứ
mấy ?

Hết một tuần-lẽ bảy ngày, em bóc mấy tờ lịch ?



Ba có tập lịch ngày đặt trên
Mỗi ngày ba giờ một tờ.

EM LÀM, EM CHƠI

Thu góp những tờ lịch liền nhau, từ thứ hai
đến chủ-nhật.

THỨ HAI 16 THÁNG TÁM 15	THỨ BA 17 THÁNG TÁM 16	THỨ TƯ 18 THÁNG TÁM 17	THỨ NĂM 19 THÁNG TÁM 18	THỨ SÁU 20 THÁNG TÁM 19	THỨ BẢY 21 THÁNG TÁM 20	CHỦ-NHẬT 22 THÁNG TÁM 2
---	--	--	---	---	---	---

62. TỜ LỊCH THÁNG

i tờ lịch tháng ghi số
uy trong một tháng.
in màu chỉ ngày
hật, hoặc ngày lê.



Mỹ dở tập lịch tháng. Mỹ thấy :

- tháng giêng có 31 ngày,
- tháng hai có 28 ngày,
- tháng ba có 31 ngày,
- tháng tư có 30 ngày.



63. COI LỊCH

— « Anh Lê ơi, hôm nay là ngày mấy nhỉ ? »
— « Mỹ coi tờ lịch ngày thì biết : số lớn chỉ
ngày. »

Ấp lịch tháng có 12 tờ, đủ cho một năm.
Một năm có mấy tháng ?

LÀM, EM CHƠI

Ất chước tờ lịch treo, kẻ bảng số ngày tháng
giêng. Tô màu số chỉ những ngày chủ-nhật và
ngày lê.

CHỦ NHẬT	THU HAI	THU BA	THU TU	THU NAM	THU SÁU	THU BẢY
1	2	3	4	5	6	
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			



Zhánghai

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28



- « Mỹ đọc hàng chữ in dưới số. Hôm nay là thứ mấy nhỉ ? »
- « Đây là tờ lịch tháng, Mỹ coi tháng này là tháng mấy ? »
- « Mỹ đọc những số chỉ ngày trong tháng. »
- « Muốn biết ngày thứ mấy trong tuần, em coi hàng chữ nào ? »

Tập lịch tháng có bao nhiêu tờ ?
Một năm có bao nhiêu tháng ?
Một năm có những tháng nào ?

EM LÀM, EM CHƠI

Coi tập lịch tháng và ghi vào tập mỗi tháng
có bao nhiêu ngày.

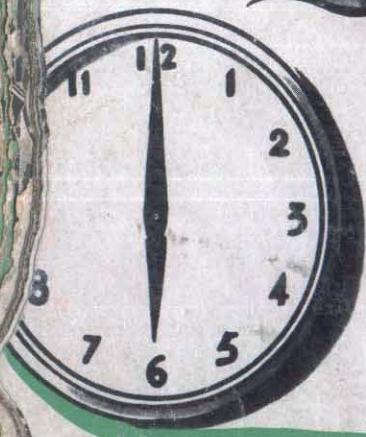
64. BÀI ÔN



Mỹ coi đồng-hò đè biết gì ?



Chuông đồng-hò báo thức reo
đè làm gì ?



Trên mặt đồng-hò có mấy kim ?
Kim nào chỉ phút ?
Kim nào chỉ giờ ?
Đồng-hò này chỉ mấy giờ ?



Bà già-đinh đang ăn sú
Máy phát thanh báo mấy giờ
Ba đang lén dây đồng-hò



Bà già-đinh
lén dây đồng-hò

Mỹ đang làm gì ? Trên tờ lịch có số chỉ gì ?
Tờ lịch màu chỉ ngày nào ?



Tháng ba

CHỦ NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

Đây là tờ lịch tháng mấy ?
Có mấy số chỉ ngày ?
Tháng ba có bao nhiêu ngày ?
Những số in màu chỉ những ngày nào ?
Tập lịch tháng có mấy tờ ?
Một năm có mấy tháng ?